GIÁN THU SƯU LOẠI E No 1915 — MỖI SỐ 0$04 — ARAY THỌ SAU 8 DECEMBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

DEPOT LEGAL INDOCHINE No 1964

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Bắc-kỳ, Trung-kỳ Ai-lao	0$200	1$80	2$50	5$00
Nam kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	0 90	2 60	2 75	
Ngoại-quốc	1$40	4 00	7 00	13 00
Các làng và các công-sở	1$00	2 80	5 50	10 00

Báo mới bắt đầu có bắt từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Bà ngoại mua báo nên gửi trả cho bản trước

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LUẬN
Administrateur gérant : NGUYỄN V.-LOÃN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$50 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Một cách cứu-tế cho nạn-dân bị lụt

(Lại bàn về cái vấn-đề di dân khẩn đất)

II

Nay muốn giúp cái sinh-kế, mở cái sinh-lộ cho dân, để những kẻ bần cùng được có cơm ăn, có việc làm, qua khỏi cái bước sẩu-liêu deo-leo về những nông-nỗi thảm thương trong cơn sóng lở cát bay, sóng dồn gió dập, như cái tai nạn nước lụt năm nay, thì ngoài cái việc chẩn cấp tạm-thời, tưởng không có cách gì hơn là cứ nhân ngay cái lòng nguyện-vọng chung của nhân-dân xứ Bắc đương cấp muốn di cư khẩn đất bây giờ mà thực hành cái chính-sách di dân mở đất ngay dần dần, dù chưa có thể đại-đoạn kinh-doanh thì hãy di được chừng nào dân, khẩn được chừng nào đất hay chừng ấy. Nếu kinh-lý cho thật đắc pháp thì cũng đã cứu được hàng vạn con người khỏi nghiệp, thêm được hàng vạn mẫu đất thành điền, mà rút cơ những tai nạn bất kỳ như năm nay, trong xứ cũng đã đỡ được nhiều phần khổ-hại vậy.

Cái phương-pháp kinh-lý về việc đó nên như thế nào? Vấn-đề này trước kia đã có người xướng nghị tại hội Khai-trí tiến đức; ông Nguyễn-tất-Tế là một vị Nam-quan có học-thức rộng, có lịch-duyệt nhiều, vốn sinh trưởng ở chốn hương thôn, am-hiểu điền lợi điền bệnh trong dân, mà về nghề nông lại từng có khảo-nghiệm kỹ lắm; năm ấy ông làm tuần-phủ ở Cao-bằng, thấy ruộng đất trên ấy rất là phì-nhiêu, mà nhân-khẩu thưa-thớt, bỏ hoang mang còn nhiều; ông xem xét địa-thế trên ấy nhiều chỗ đem so sánh với đất dưới trung-châu, nỗi mẫu giá kẻ bằng trăm, từng vạt thực, từng mẫu bờ có khi đánh-đật nhau đến có tai có mạng, mà ở trên ấy mênh-mông bát-ngát hàng năm bảy ngàn, một vạn mẫu trông tứ tăng có bay, phẳng như chiếu đặt, đã xỏ chẳng ai nhìn, cho không chẳng ai lấy, thường lại màu mỡ tươi tốt hơn, nhân dân thì ít quá, mỗi làng dù hàng ngày đường đất mới có được đôi ba chục nhà, mà cách làm ăn lại rộng rãi nhiều đường, nào san-trường, nào đốn củi, nào săn bắn, nào chăn nuôi, nào đi tìm kiếm vật-sản trong rừng, nào đi làm lụng công việc các mỏ; một dúm người phân-phối vào khắp nghề kia nghiệp nọ, số dân làm ruộng còn có được bao nhiêu, mà chính cái dân ruộng cũng lười biếng vọng về, sức làm không thấm-thía với dân dưới trung-châu giải nắng dầm mưa, thức khuya dậy sớm; ông nghĩ nếu đem những dân ăn cần ở kiệm nhẫn lao nại khổ ở dưới trung-châu mà khai thác những đất hoang màu mỡ tốt tươi trên ấy, thì chẳng bao lâu nương cỏ đồi cây sẽ thành ra khu tiền dụn bạc hết, những người khố rách áo ôm, bụng đói cật rét sẽ thành ra những nhà điền-hộ phong-lưu sung-túc ở nơi đất mới, mà nền công-nghiệp, thành xóm thành làng, những nơi mà xưa nay cứ có tiếng đồn là ma thiêng nước độc, thập nhân khử nhất nhân hoàn, sẽ cũng không khác gì Tiền-hải, Kim-sơn, Phong-doanh, Mỹ-lộc; như vậy thì cái sinh-kế của dân mình dễ-dãi hơn ra biết chừng nào, cái sinh-lộ của dân mở-mang thêm ra biết chừng nào, mà cái nguồn lợi của nước tăng tiếng rộng ra biết chừng nào! thật là một việc công tư lưỡng lợi. Ông bèn thảo một bức thư trần thuyết về việc ấy, rất tường-tế minh-bạch mà giản tiện dễ làm. Ông nói:

« Từ miền trung-du trở lên, đất hoang không thiếu gì; nay tùy lực sở cập, vừa với cái vốn của Hội trù được và tiện có người Hội sắp đặt trông coi, chọn lấy một vài khu chừng một hai ngàn mẫu, chỗ nào đã tiện đường sá đi lại và không đến nỗi dở nước dở cạn, mất mùa hỏng chiêm, xin với chính phủ cho phép khai khẩn; Hội ủy cho một hội-viên có đủ tư-cách làm việc mà cận tiện ở đấy, giao dân cho một số tiền vốn sẩm điền-khí ngưu canh, chiêu dân lập trại, cấp cho mỗi bếp đủ thức ăn thức làm, đủ giống má làm trong đất ấy, đủ lương thực ăn cho được đến lúc có hoa-màu, chia cho mỗi bếp là mấy mẫu để khai khẩn làm thổ-nghiệp của mình, chỉ bảo cho nó công việc làm ăn mà xem xét cho nó làm rõ đến nơi đến chốn; chỉ trong năm bảy tháng là bếp nào bếp nấy đều đã có hoa-màu thu-hoạch được mà ăn dùng, không phải cấp vốn cho nữa; trong một vài năm, bếp nào có sức khai khẩn thêm nữa thì lại chia thêm cho mấy mẫu đất hoang; hoa màu thu hoạch được, liệu dân ăn dùng đã có dư thì bắt nỗi năm mỗi trả dần tiền vốn của Hội cấp trước cho, để Hội lại lấy số tiền ấy mà cấp cho dân mới đi lên khai-khẩn chỗ khác. Cứ một cái phương-pháp như thế mà suy hành rộng mãi ra, tưởng cũng chẳng bao lâu mà di dân được càng ngày càng nhiều, khẩn đất được càng ngày càng lớn, Hội có thể gánh đỡ cho Chính-phủ một cái công cuộc khai-hóa rất nặng-nề mà cứu giúp cho nhân-dân một cái mối lợi sẵn-sàng rất dư dụ vậy ».

(Còn nữa)

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 30 novembre 1926

Nước Pháp

Tại thứ-dân nghị viện

Trong khi thứ dân nghị-viện bàn về số chi-thu bộ ngoại-giao, M. Cachin, nghị-viên về đảng cộng sản, có công-kích hội Van-quốc, đoàn liên-hiệp về nghề đúc thép, của giao nước quốc-tế, và việc nước Pháp can thiệp vào việc Trung-hoa.

M. Berthod, về đảng xã-hội cấp-tiến, thì khen ngợi M. Briand về sự ông cố gắng trù-tính cho khỏi xảy ra nạn chiến-tranh. Ông tỏ ý vui lòng về các cuộc hội kiến Locarno và Thoiry.

M. Briand đáp lại có nói rõ việc can-thiệp vào Trung-hoa như thế nào. Nước Pháp hiện tàu bay buôn-bán có cho hai bên địch-quân một cách thực-thà, không có điều gì trái các điều khoản quốc-tế cả.

Ông lại nói: Tình thế Trung-hoa hiện đương khó khăn, nhưng không đến nỗi nguy-ngập.

Về việc giao-tế với nước Đức, ông nói không nên tin lời mấy tờ báo kia thuật lại các bài diễn-văn của các quan thượng-thư Đức một cách sai lầm. Ông có nói các quan Thượng-thư họp mặt chốc lát trong một nơi tư-quán không có bí quyết gì mà thay đổi được cuộc giao-tế Pháp-Đức; hai nước có hết lòng thành-thực mới mong có hiệu quả. Việc trả binh ở Rhénanie mục-đích không phải để quấy nhiễu dân Đức, nhưng là để giữ lấy của đảm bảo. Sau cùng ông có nói trước khi mưu sự hòa bình, phải giải quyết cái vấn-đề bảo an mới được.

Hội hàn lâm thuộc địa học

Hội hàn-lâm thuộc-địa họp để bẹp do M. Doumergue chủ-tọa. Quan Tổng-trưởng bộ thuộc-địa, tướng Archinard, M. Paul Doumer và M. Bourdarie có đọc diễn-văn tán-dương công-cuộc thuộc dân của nước Pháp. M. Alexandre Varenne có dự buổi hội-đồng ấy.

Một cuộc đấu xảo

Quan tổng-trưởng bộ thương-mại đã làm lễ khai hội cuộc đấu các máy điện-thoại đi xa. Có 75 viên đại-biểu của 23 nước đến dự.

Chức đại sứ ở Washington

Hội-đồng các quan thượng-thư đã ưng việc sử M. Paul Caudel vào chức đại-sứ ở Washington.

M. de Billy, hiện là sứ-thần nước Pháp ở Bassreal sẽ tấn chân M. Claudel ở Tokio.

Nước Nga

Việc tài-chính

Ở Riga có tin rằng nghe đâu M. Boukharine đã hiệu cho các đại-biểu ngoại-quốc tại hội-đồng trị-sự của hội quốc-tế cộng-sản thứ ba biết rằng, cứ như cái tình-thế tài-chính ngày nay, thì nước Nga chỉ có thể trợ cấp cho hai việc cách-mệnh: là việc bãi công ở Anh, và việc cách-mệnh ở Tàu.

Nước Đức

Tại nghị-viện

Tại nghị-viện đảng dân-chủ, đảng xã-hội, đảng cộng-sản, và đại đa số đảng thứ-dân phản đối hai chương trong bản dự-án luật pháp về việc bảo hộ bọn thiếu-niên với các sách vở giấy má dâm ô, và với các báo chí sách về quan hệ về chủ-nghĩa cộng sản. Sau khi đầu phiếu, các đảng ấy yêu-cầu quan tổng-trưởng nội-vụ bị thần số phải từ chức. Tòa nội-các hôm xem xét tình-thế, định điều-đình với đảng trung-ương cho được ôn-thỏa trước khi tuyên đọc bản dự án lần thứ ba.

Một sở vô tuyến điện mới

Các nhà kỹ-sư Đức đã làm lễ khánh thành một đài vô-tuyến-điện ở Fribourg, mục-đích để truyền tin về động cho nước Đức ở Alsace-Lorraine. Việc ấy chính-phủ Đức có cho phép.

Nước Nhật

Một bản giao-ước

Ông thư-ký thứ nhất tại bộ đại-sứ Nhật ở Paris sẽ trở lại Alexandrie để điều-đình bản giao-ước thương-mại của Ai-cập và Nhật-bản.

Một vị sư với việc chính-trị

Sáng hôm qua một vị sư ở Kyoto định trực tiếp dâng biểu lên nhiếp-chính-vương, trong khi nhiếp-chính-vương đương đi đến hoàng-điện. Sẽ cảnh sát bắt vị sư ấy, vị sư ấy có ý phản-đối về cái chánh-sách bây giờ. Nghe đâu vị sư ấy định dâng biểu xong, thì tự tử.

Hoa-kỳ

Cái vấn đề Mexique

Quan tổng-thống Coolidge, và ông nguyên Hội nghị-viên Borah không hợp ý nhau về cái vấn đề Mexique. Đại đa số nguyên Hội nghị-viên thì bênh đảng tranh với quan tổng-thống Gallea nước Mexique.

Úc-đại-lợi á

Một việc đình công

Ngày hôm qua ở Newcastle bọn phu chở than đã đình-công. Lại thêm nhiều tàu bị ngại lắm không đi được. Nếu giải hòa không xong, thì các mỏ than sẽ phải đóng cửa mà có lẽ bọn phu tàu ở Melbourne đình công lại tăng số lớn.

Việc chính trị

Cái tình thế chánh trị ở Nouvelles Galles du Sud vẫn như cũ không thay đổi. Đảng ông Lang vận lắm rằng trước tháng Mars khiến; thì tổ chức việc bỏ cử được, để duy trì tòa nội-các Lang được ít lâu.

Diến-điện

Việc thương-mại

Số sao-su xuất cảng của Diến-điện trong năm 1925-1926 được 4.571 tấn, về năm trước được có 3.825 tấn.

A. R. I. P.

Các tin lạ trong thế-giới

Nước Mỹ chế súng lớn

Gần đây nước Mỹ lại mới chế một thứ súng rất lớn. Nguyên súi lăng dài 18 thước, nặng 365 tấn. Sáng lắp lên trên một cái toa xe lửa làm thời có thể chuyển-vận một cách rất nhanh chóng. Mỗi bộ súng phải 50 người, mà khi vận-động toàn dùng máy điện cả. Mỗi phút có thể bắn được một viên đạn, nặng 725 kilogrammes, sức đi xa được 40 ki-lo mét.

Ô. hòa bình! ôi hòa bình! Thế mà nay bàn thanh-giảm bình-bị! Mà bàn thanh giảm bàn bị!

Đánh cá bằng máy

Các nhà kỹ-sư nước Mỹ, mới chế ra một thứ máy đánh cá, lắp vào đầu tàu, nội các công việc đánh cá, vớt cá, vân vân, đều có máy làm cả, không tốn nhân công, vì mỗi bộ máy như thế chỉ phải dùng một người làm máy mà thôi. Mới đây các nhà kỹ-sư đã đem máy ra thí nghiệm, thì thấy kết-quả một cách rất là viên-mãn. Cho hay ở cái đời khoa học này, một giống sinh-vật bé nhỏ là giống cá kia, cũng khó lòng kiếm được chỗ yên thân mà tránh khỏi cái chết vậy.

Mù mắt, cụt tay mà đánh được máy chữ

Một người làm thầy nước Mỹ, tên là Carl Brenner, hồi Âu chiến mới rồi, ông bị thương phải cưa cả hai bàn tay và mù hết cả hai mắt. Nỗi khác nhau ông thì chẳng là chỉ ngồi đấy mà ăn bám mà thôi, chứ còn làm được việc gì nữa. Nhưng ông thì không thế, ông không chịu ăn dưng, ông lập mãi mà tìm ra được cách đánh máy chữ. Hiện nay ông làm người thư-ký đánh máy chữ, trong một phòng giấy sở ngân-khố ở Hoa-thịnh-đốn (Washington). Chỉ có hai cái cái tay của ông mà ông đánh máy chữ cũng nhanh-nhẹn như người lành người tinh vậy.

Ở Chicago có những nhà chứa ô-tô cao đến 40 tầng

Kể số ô-tô các nước, thì không nước nào nhiều bằng nước Mỹ. Tính theo dân số, thì cứ 7 người là có một cái ô-tô. Hiện nay ở Chicago người ta đã phải làm những cái nhà để cho ô-tô đỗ, cao đến 40 tầng. Tầng nào cũng có thang máy để cho ô-tô lên xuống, ở Paris bây giờ số ô-tô mới có mười vạn, nhưng người ta đoán rằng chỉ trong ba năm nữa, số ô-tô ở Paris tất sẽ tăng lên đến 20 vạn. Bấy giờ chắc rằng sẽ phải làm những tòa nhà cho giới như bên Mỹ để chứa ô-tô chứ không không.

Số viên-chức nước Pháp

Số viên-chức ở nước Pháp cộng là 695 748. Số ấy chia ra như sau này:

Giáo-dục : 146 783. — Bưu-điện : 145.397. — Tài chính : 92.419. — Hỏa xa và nhà nước : 89 661. — Chiến tranh : 56.687. — Hỏa-xa ở Alsace Lorraine : 45 000. — Hải quân : 30.654 — Công-tác : 18 147. — Các sở hành-chánh ở Alsace Lorraine : 13.337. — Các miền giải thoát : 11 006. — Nông-phố : 10.029. Trợ cấp : 8.980 — Tư-pháp : 6 067. — Ngoại thất : 4 335. Giáo-dục chuyên-môn : 2.553. Mỹ-nghệ : 2 197. — Lao-động và vệ-sinh : 2.068 Nội-vụ : 2 197 — Quốc gia ấn quán : 1.787. — Ngoại giao : 1 631 — Hàng không : 1.503. — Thương-thuyền : 1 266. — Thuộc-địa : 1.000 — Thương-mại : 816 — Tòa tệ : 486. Hỏa-xa và hầm-cầu đất Réunion : 481 — Bắc-đẩu bội-tinh : 463. Tổng cộng là 698 708

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI — Người làng điồng nhà tôi có thể giồng những cây mít và xoan liền ngay với đất nhà tôi được không, vì những cây ấy, khi mưa gió, làm hư hại mái nhà tôi nhiều lắm. Nay những cây ấy đã lớn rồi, tôi có thể bảo người ấy phải chặt nó đi cành, là ăn lan sang địa phận nhà tôi được không, chiếu luật thế nào? xin quý báo làm ơn giải đáp cho.

LỜI ĐÁP. — Trong số báo ngày 21 octobre 1926 bản báo đã giải đáp một bài tương tự như câu hỏi trên ấy rồi, vậy xin cứ xem ở số báo ấy.

Ph. h-L.

Tin Saigon

Việc luật-sư Paul bị bắt

Trong một số trước đã đăng tin bà vợ chồng ông thầy kiện Paul ở Cần-thơ bị bắt giữ lại sắp đi tàu về Pháp. Nay lại được tin rằng M. Paul bị truy tố là tại làm giấy giả mạo để hại một người thầy kiện khác với một quan thẩm phán về một việc gia thú của người Trung-hoa.

Tàu « Altair » đã tới nơi

Tàu *Altair* ở Trung-hoa sang tới nơi Saigon ngày hôm qua.

Hội-chợ Hà-nội năm thứ tám

III

Một khu nữa, có một công nghệ đặc-biệt là khu tỉnh Hải-dương ở đấy. E từ gian số 11 đến 12, làm các đồ bằng da sơn, như đệm da, gối da, vân vân. Nghề này có từ lâu đời, nhưng nay lại thêm tinh xảo ra nhiều, giồi sắp đa sơn đều thấy vàng, chữ từng chồng cao, có mấy bà đem vào coi không biết là cái gì.

Khu Sơn-tây ở vào dãy B từ gian số 10 đến 12 cũng nghệ toàn là công nghệ mới như các bức tranh thủy-mạc vẽ vào giấy, vào gỗ, hoặc vào tre nứa sơn, các tủ đá quý, sành sứ, dép mây lim theo lối. Nệm-bàn, làm cái chăng đèn chi của Nhật mà lại rẻ tiền hơn nhiều.

Lọng-lấy nhất là khu Bắc-ninh chiếm cả hai dãy I từ số 35 đến 53 và 20 đến 40. Nguyên tỉnh Bắc-ninh xưa nay vẫn nổi tiếng đồ thêu, đồ đồng, đồng tam khí, đồ sơn là mấy thứ khéo nhất Bắc-kỳ thì các đồ kỹ chiếm phần đa số trong các đồ hàng bày. Nhưng cứ như lời bình phẩm của mấy nhà mỹ thuật đi xem Hội-chợ thì không có thứ làm sao nghề tiến lại kém trước nhiều. Mấy năm nay lại thêm nghề làm Thanoé nữa cũng khéo lắm. Đó là mấy thứ đặc-biệt của tỉnh Bắc-ninh, còn những hàng khác thì cũng như mọi nơi, xin bỏ qua không nói đến.

Đồng thời nói sản vật của Lao-kay mà đã tưởng rằng ở đường rừng chắc có gì đáng xem đâu. Ở ngay ngoài cửa và các góc nhà đều có những pho tượng to bằng người thật là hình dáng các giống lăn thổ, bận quần áo xám, đội khăn đeo vòng đeo hột hoa, hột như người thật. Nghe nói những pho tượng ấy là do học trò trường Kỹ-nghệ làm ra. Còn sản vật thì thứ có những bộ bàn ghế làm bằng gỗ gọi là *peu mou* là một thứ gỗ người Tàu hay dùng làm áo quan mà bán đắt lắm, những thứ quặng mỏ, đồ đan bằng mây, các thứ kèn bằng trúc, vải dệt của người Mán người Mèo, những đồ nữ trang bằng bạc như vòng khách, khuyên tai. Các bà các cô nào muốn cho mắt lạ thì nên đến mà mua. Khu này học trò các trường nên đi coi lắm vì được học những thứ quặng mỏ, những thứ làm sẵn, lại được mục kích người Mán, người Mèo xưa nay vẫn học ở trong địa dư mà chưa được nom thấy bao giờ.

Tỉnh Cao-bằng thì toàn quặng mỏ như quặng vàng, quặng thiếc, quặng chì, than đá và các thứ làm sẵn như lông nâu, bông, và các thứ vải tơ cũng nên coi lắm.

(Còn nữa)

VIỆC HANOI

Thời tiết

7 giờ	22 độ
13 giờ	26 độ

Giá thóc ngày 1

Gạo tẻ thường nhất, một tạ		12 $ 10
	nhì,	11 70
	ba,	10 70
Thóc tẻ thường nhất,		7 20
Ngô		8 10

Giá vàng. — Kể từ ngày 2 Décembre 1926 các hàng ở kho Nhà-nước định:

Lĩnh	13 . 25

Thời giá quốc trái:

Ngày 30 Novembre 1926

3	%	hoàn dân	83 $ 50
3 ½	%	hoàn dân	82 $ 15
4	%	vĩnh viễn 1917	48 $ 75
4	%	» 1918	47 $ 50
6	%	» 1920	70 $ 40
5	%	hoàn dân 1920	71 $ 65
4	%	» 1925	81 $ 40

Ngày 1er Décembre 1926

3	%	vĩnh-viễn 49 $ 80
5	%	1915-1916 96 $ 95

Tại Hội-chợ. — Cứ xem số tiền vào cửa thu được tại Hội-chợ từ hôm khánh-thành đến giờ thì đã biết là đông người đến coi lắm và nhân-dân trong xứ đã hiểu sự tích lợi của cuộc kinh-lý Ấy là thế nào. Sẽ bắn ngày đầu Hội-chợ năm nay với bốn ngày đầu năm ngoái thì cái số tiền vào cửa bán người Nam được hơn năm ngoái nhiều, là tại ngày nay người Nam chẳng những đến xem mà thôi lại có ý đến để mua hàng nữa.

Năm nay các đại-biểu Trung Nam-kỳ ra xem Hội-chợ đông tuổi, được mục-kích các đồ hàng ngoại Bắc làm vừa khéo giá bán lại rẻ thì chắc rằng khi trở về xứ nhà, các ông sẽ thi cách cổ động thế nào cho hàng Bắc-kỳ càng ngày bán càng chạy thêm mãi.

Về tờ timbres. — Tòa-án Hanoi đã ký quyền cho Tòa án Bordeaux bên Pháp đề lục xét các giấy má sổ sách của Hãng Deals Frères ở bến Ấy, xem có tìm thấy giấy-má gì can thiệp về việc timbres ăn cắp của chi-điếm hãng Ấy bán này không.

Thi hãng sư-phạm cho ngạch trợ-giáo. — Các nam, nữ trợ-giáo làm đơn tới Certificat d'aptitude pédagogique, nên nhớ nói rõ mấy điều sau này :

1. Bổ vào ngạch học-chính từ ngày nào.
2. Bổ trợ-giáo thì sai (stagiaire) từ ngày nào.
3. Sinh ngày nào, tại đâu.
4. Hiện tòng-sự tại trường nào.

Lại hai người phải án nợ. — Trần-văn-Hồ ở phố nhà thờ và Trần-thị-C. ở phố Lãn-ông bị án nợ đều phải bắt giao cho thừa-phát-lại đứng tay tổ.

Cứu giúp dân bị lụt. — Bản quán nhận được của M. Phạm-minh-Thiện, tổng sự tại sở tuần-cảnh Pháp ở Thượng-lại (Trung-kỳ) gửi về một số tiền là 200$80 là của các nhà từ-thiện Việt-Nam sang tổng sự tại sở công, tư và buôn bán ở bến đó quyên giúp dân bị lụt. Bản quán sẽ chuyển giao số tiền ấy đến hội-đồng Cứu-tế.

Đem lên đồng đề ăn Tri-sự. — Trần-văn-Ngân 15 tuổi, không gia cư, không thân thích, không sinh kế, nay đem lên làm ở đồn điền Tri-sử cho tới lúc trưởng thành.

Ngoan thừa phái. — M. Thân trung Quý-an, thừa phái huyện Yên-mỹ nay đổi lên tòng sự tại dinh quan Công-đốc tỉnh Hưng-yên, thay M. Vũ-văn-Anh, đổi về Yên-mỹ.

Trung-Bắc Học-Hiệu. — Bằng Sơ-học yếu-lược (Certificat d'études élémentaires indigènes) kỳ thi tháng năm tây năm 1926 nay đã phát rồi. Vậy các học-sinh cũ của *Trung Bắc Học-Hiệu* lĩnh đồ bằng ấy thì cứ lại nhà trường trong những ngày giờ học mà lĩnh về.

Bản thứ hai, quyển thứ hai và thứ ba đã xuất bản rồi. — Quyển tiểu-thuyết xã-hội « *Những kẻ khốn nạn* » của ông Victor Hugo, phần thứ hai, quyển thứ hai và thứ ba (*Les Misérables de Victor Hugo, 2e Partie, Livres 2 et 3*) đã xuất bản rồi. Quyển này dày 237 trang, giá bán 0$50.

Các ngài ở xa gửi mua, xin đính thêm tiền cước gửi recommandé 0$20

Cả 7 quyển, từ bản đầu, 5 quyển từ số 1 đến số 8, phần thứ nhất và hai quyển phần thứ hai, giá sách 3$35 và 0$70 tiền cước, cộng 4$05.

Bệnh dịch tả. — Ngày hôm qua, vào hồi 10 giờ một chiếc xe bò chở gạo khi đi đến cầu đường Henri d'Orléans rẽ sang phố Hà-trung thì đụng phải cái xe hàng số P. B. L. may người không can chi.

Các tin vặt. — Kiều văn-Hựu 30 tuổi đã phải đi biệt xứ lại trở về, Nguyễn-Trạch 33 tuổi thợ may ở Hà-đông ăn cắp một cái đồng hồ đánh thức của hiệu Gô-đa, Bồ-vắc-Hưng ăn cắp một gói thuốc lá ở hội-chợ đều phải bắt để xét hỏi.

Đã in xong lịch năm 1927 rồi. — Xin kính-cáo để các ông đại công-thương cùng các tư gia xa gần biết là lịch năm 1927 của bản-quán đã in xong, vậy ai muốn mua buôn hay mua lẻ thì xin kịp đến bản-quán mà chọn các kiểu vẽ, kẻo chậm ra thì các kiểu vẽ đẹp người ta trụ hết mất.

Sau đây bản-quán xin thử in ngày mồng một Tết ta sang năm ra làm mẫu để các ngài xét thì đã biết lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào :

FÉVRIER

2

MERCREDI

Purification

Fête du nouvel An annam

1er jour du 1er mois de l'an

大月正
Kiểu Nhâm-dần — Sóc
Bính-mão
壹初
Ngày Đinh-mão
Bính-tuất — Trực Mão
Mùi Xuân tinh — Khai-trí
(Lundi) — Ngũ-khoa-ba
TIẾT NGUYÊN-ĐÁN
Công-tử nên đóng giờ
tí giờ Sửu hoặc giờ Dần,
đều được thượng cát.
Thái hành nên đóng giờ
tí hoặc giờ Ngọ. Bí về
phương bắc là đắc dụng
sinh - khí hoặc đi về
phương tây thì đem được
tài lộc tới.

Giá lịch của bản-quán bán như sau này :

Từ 100 trở lên. . . 0$35 một
Từ 50 đến 99 . . . 0 40 »
Từ 1 đến 49 . . . 0 45 »
Tiền cước 1 quyển . 0 25 »
2 quyển . . . . 0 40 »

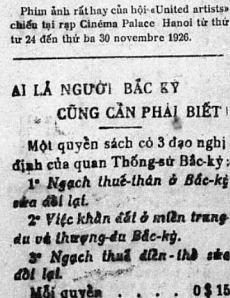
Các ngài ở xa muốn mua lẻ xứng nên rủ nhau mua chung cho nhẹ tiền cước thì hơn.

Ai muốn hỏi gì, xin cứ viết thư về cho ông Quản-lý nhà in bản-quán như sau này :

M. Bùi xuân-Thiện
61-63, Rue du Coton, Hanoi.

Cần dùng một người cai thật giỏi. Hỏi tại M. Anziani, số 9 phố Tài, ở 24 phố hàng Giò (Boulevard Gia-Long). Hanoi.

L'Esprit de la chevalerie



Phim ảnh rất hay của hãng «United artists» chiếu tại rạp Cinéma Palace Hanoi từ thứ tư 24 đến thứ ba 30 novembre 1926.

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT

Một quyển sách có 3 đạo nghị định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ :

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*
2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*
3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . 0$15
Tiền cước thường . . 0,05
Tiền cước Recommandé thêm 0,10

Thư và mandat gởi cho :
M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Coton
HANOI

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé

65 nhà 5, phố Tây-nhuận, Giây nói 396

Xét-nghiệm máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh sán, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và bệnh trẻ con.

Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.

Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 4 giờ đến 6 giờ 30 chiều.

Từ ngày chủ-nhật, cứ ngày nào cũng từ 8 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có học-trò ngày đêm chờ bệnh-nhân đến chữa. 5644

Chó săn muốn bán. Hỏi ở nhà báo.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt rất công-hiệu của quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Cezaux ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Tin sau cùng

Sổ chi-thu tại nghị-viện

Nghị-viện bỏ phiếu thuận chuẩn số chi-tiêu bộ mỹ-thuật, và học chuyên-môn, và đã bắt đầu xét số chi thu bổ thuộc-địa.

Một chiếc tàu Anh bị cháy

Chiếc tàu Anh tên là Antoinette khởi hành ở Colombo đi Âu-châu, ngày thứ năm mới rồi, bị cháy ở chỗ cách Colombo 300 dặm, và bị đắm. Các quan và thủy-thủ đều tàu Neaper của Đức.

Một cái án giả mạo

Tòa án đại hình quận Seine kết án 10 người làm giả mạo bai triệu quan giấy ngân-khố trái đơn, và quốc phòng trái khoán từ tội khổ-sai chung thân, khổ sai có hạn, cho đến tội đồ.

Bản lạnh về thuế xuất-cảng về gạo Đông dương

Tại nghị-viện ngày hôm-qua, hội-đồng quan-thuế xét đề trình của M. Aubert, đề ưng chuẩn bản lệnh 10 năm cái thuế xuất cảng về gạo của Đông dương.

A. R. L. P.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Sinh tử giá thú. — Số sinh tử giá thú về tháng novembre 1926 như sau này :

Người Âu

Sinh : 4 con giai, 3 con gái, cộng 7 người ;
Khai sinh : 1 con giai ;
Hồi : 3 đám ;
Cưới : 1 đám ;
Tử : 3 đàn ông, 2 trẻ con, cộng 5 người.

Người Nam

Sinh : 166 con giai, 142 con gái, cộng 338 người ;
Hồi : 1 đám ;
Cưới : 1 đám ;
Tử : 97 đàn ông, 95 đàn bà, 108 trẻ con, cộng 300 người.

Người Khách

Sinh : 28 con giai, 21 con gái, cộng 49 người ;
Tử : 4 đàn ông, 6 đàn bà, 8 trẻ con, cộng 18 người.

Xem biểu hồ trên này về người mình thì số sinh có phần thắng hơn số tử, nhưng trong một tháng mà chết đến 163 đứa trẻ con thì thật cũng quá lắm.

Cần sĩ hồ quận. — Lê-công-Thành 163 phố Bonnal đem bị một sở chứa một chiếc đồng-hồ quả đàn ông coi như bằng học của một người Tây đi đò của hắn bỏ quên đi ghé một tháng nay.

Trận mưa lụ lùng. — Hồi 4 giờ chiều ngày thứ ba, giời giăng một trận mưa đào-đề trong ngót nửa tiếng đồng-hồ rồi tạnh ráo ngay, qua ngày hôm sau lại nắng suốt ngày như mọi hôm. Tiết giời về đêm thời hơi giá lạnh, còn ban ngày vẫn ra chiều nồng bức, người ta không cần phải ăn mặc đỡ rét, thực trái hẳn thời-tiết.

Cuộc đua ngựa. — Bắt chủ nhật 19 décembre 1926 sắp tới 14 giờ tại Haiphong sẽ có cuộc đua ngựa là kỳ thứ ba trong năm này.

Hỉ tín. — Có tin rằng đến ngày mồng một tháng một tới này, ông Tăng-bá-Lâm sẽ làm lễ thành-hôn cho lính-tộ là M. Tăng bá-Sinh tòng sự tại sở Liêm-phóng Haiphong, đẹp duyên với cô Trần-thị Uyển là ái-nữ ông Nguyễn-thượng-Cát làm việc tại nhà Đông-dương Ngân-hàng.

Vậy có lời mừng tân-lang và tân-giai-nhân.

Việc người lính Tây bị đạn. — Về việc người lính Missonnier bị đạn đã đăng trong số báo trước thì người nói một cách. Cứ như mấy người bạn lính ở trại thì không phải là người lính đeo bẫu mà là một sự rất ro. Nguyên buổi sáng thứ ba người lính Missonnier với người lính đeo có đánh nhau thì người ta đoán là người lính đeo bẫu chứ cũng chưa chắc là viên đạn ấy ở đâu ra. Chỉ biết rằng ấn giường người lính bị thương nằm thấy một sải vỏ đạn súng lục, còn khẩu súng thì tìm khám hết mọi người cũng không thấy đâu cả. Theo như tin khác thì chính người lính bị thương cầm súng vô ý mà tự bắn phải rồi giấu súng đi đâu vì lệ nhà binh không được dùng súng khác

HÀ-ĐÔNG

Ai tin. — Bản quán được tin buồn rằng ông Ấm Trương-thúc-Trinh ở làng Cổ-điển, huyện Thanh-trì mới tạ thế ngày hôm qua tại Nam-định. Năm nay ông hưởng thọ 47 tuổi. Đến sáng mai là ngày 29 tháng 10 ta, tức là ngày 3 đề-tháng 1926 này sẽ làm lễ sát đám, Đọ vào hồi 11 giờ sáng thì xe ô tô đưa linh-cữu về tới gare Văn-điển, an-táng tại quí-xứ làng Cổ-điển. Bản-quán có lời chia buồn cùng gia quyến.

HƯNG YÊN

Ai bắt được. — Tên tôi là Nguyễn-xuân-Nghi làm quản-lý cho ông Chanjou là chủ rượu ở tỉnh Hưng-yên, hồi hôm 27 novembre 1926 tôi có về tỉnh Haiphong, đến hôm 28 novembre 19.6 tôi ra gare lấy vé đi ga gare Bình-cầu, có đánh rơi một cái ví đi trong đựng :

2 cái giấy của ông Chanjou ấy quản cho tôi.

1 cái bình thành phố Haiphong năm 1926 và các giấy biên lai cùng là các giấy khác nữa.

Nếu ai bắt được xin làm ơn tiện ở Haiphong thì giao trả giúp ông Nguyễn-xuân-Ty làm ở sở société d'Oxygène et d'Acetylène, giáp tới ; còn ai có tiện ở Hưng-yên thì tới nhà tôi ở kho rượu thuộc làng Lực-điền, tổng Tứ-dương, huyện Yên-mỹ. Hai nơi ấy, ai sẽ bắt được đem trả giúp cho thì xin hậu tạ cảm ơn vô cùng.

Nguyễn-xuân-Nghi
Fondé de pouvoirs de M. Chanjou
débitant général des alcools
à Hưng yên

5.967

QUẢNG YÊN

Lời cảm ơn. — Hội-đồng cứu-tế chúng tôi hiện quyên được 11.000 $ đã gửi lên đại-lý-quan Haiphong, để phân phát cho dân bị lụt các tỉnh.

Trong số trợ ấy thì hội mỏ-than Hongay cho được 3.000 $ là một tiền rất nhiều, còn thì của các ông Tây, các đồng bào Annam và các chú Hoa-kiều, kể ít người nhiều, đều có quyên trợ cả, cho nên mới được món tiền nhiều như thế.

Vậy tôi xin thay mặt hội-đồng cứu tế, lấy lòng thành-thực và lời trân trọng cảm ơn các ông các bà nghĩ đến nhân đạo mà thương trợ tương cứu lẫn nhau, thực chúng tôi lấy làm hình phục tấm lòng bác ái của các bậc tử-thiện vô cùng.

Kính tạ
Nguyễn-như Gi, án-sát

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Mưa dữ. — Ba hôm nay ở Huế mưa dữ quá không thôi.

Các đường phía Nam Trung-kỳ không đi lại được.

THANH-HOÁ

Cuộc chợ phiên tại nhà số tây. — Đến 12 tháng chạp tây này tại Nhà số tây sẽ mở cuộc chợ phiên do quan Công-sứ Husbard và quan Tổng-đốc Ưng-Chính chủ-tọa.

Có sáu trò chơi liên khiếu như là đánh đáo-đĩa, đánh tổ-tôm đếm suất cổ ngày. Còn như các trò chơi khác thì bắt đầu từ hai giờ chiều mới chơi, như là ném phỏng lấy thưởng các đồ vật, bắn bia, bán hành và rượu, đánh số, đánh đáo - vòng, lại có bà đầm đoán số - mệnh nữa, và các trò chơi khác nữa.

Năm người cũng mở cuộc chợ-phiên như thế thì được sáng - chàng hoan nghênh lắm, chắc năm nay lại sẽ được vui vẻ hơn năm ngoái.

L. T. S. Cuộc chợ ấy mục-đích để làm gì, bản báo phóng sự viên không thấy nói đến.

Bắm hàng đờm. — Không thấy nơi nào lạ có cách bắm hàng gạo-thóc như là tại Bỉ-vệ thuộc phủ Đông-sơn và tại làng Lai-thành, thuộc huyện Quảng-xương, tự ba giờ sáng đã đem gạo đến bán rồi, làm cho các người đi gần phải đi từ hai giờ đêm. Sự ấy là lỗi tại cả người bán, mà lại là lỗi ở các người mua nữa. Nếu người bán đem đến sớm như thế mà bảo nhau cứ để đến sáng mới mua thì rồi người bán cũng phải chịu, mà nếu người bán mà bảo nhau được để đến sáng hãy đem đến bán, thì người mua cũng phải tuân theo. Song khốn vì chẳng ai bảo ai được cả, người này đi sớm mua được hàng thì người kia mai lại đi sớm hơn kia, thành ra cứ đêm đêm sớm mai lên. Sự buôn bán như thế sau rồi cũng sẽ xảy ra nhiều sự không hay, như là trộm cắp. Thì như một người đi bán mà đi đêm như thế có kẻ đón đường mà hỏi lột thì đêm hôm kêu gì. Còn như những người đi mua cũng thế, ai đi mua hàng thì cũng phải đem tiền, mà đêm hôm giữa đường không quảng vắng thì cũ vo ni. Vậy nên mong rằng quan sở-tại lưu tâm đến việc ấy cho, cứ để cấm không cho dân đem hàng bán đêm như vậy, làm ngăn trở cho sự tuần phòng và sinh nhiều sự khó hay. Được như vậy thì công chúng lấy làm cảm tạ vô cùng.

Bài du-ký Nửa năm ở Vân-nam

Đáp lại mấy câu của ông N. T.

Cái thú đi lịch nhà làm văn là bước ra khỏi ngõ để ngắm, để vịnh, để du-ký, để hành trình, như ở Hi-thiên đi du ngoạn Tô Tây, đi thăm Văn miếu, đi chơi mát hồ Hoàn-kiếm, cũng ngâm cũng vịnh, hoặc chỉ đi du lịch xa khác nhưng mấy thứ giải, sao lại không có du-ký, hành-trình ; song những bài du ký sảnh-trình của những nhà quan chính văn-nhân đó, chẳng những thường khảo về phong tục tỉnh tình cùng thông tỉ những sự tiếng chính, sự lẫn lộn lắt lẻo, khiến cho người chưa đi tới nghe chẳng chỉ là tai, xem không thấy mà, tưởng tượng như mình cũng đã được du ngoạn xứ đó mà kí-oan-khoái cả tinh thần, lại có khi khéo cứu kỷ công về đường tinh-thần mới kỳ nghệ, đi giới-thiệu những nhà doanh nghiệp, thế mới là văn có ích cho quốc dân.

Mới đây báo T. B. có đăng 10 bài du ký của một nhà văn-sĩ, nhan đề là « Nửa năm ở Vân-nam » ký tên là N. T. Trong bài du ký đó đại khái đông dài làm nhàm chán, như nay tác giả toan đi đem phong cảnh, mà tác giả định đi du ngoạn phong cảnh mọ, song lại bị nhiều điều, khó chịu làm ngăn trở kì công đi được ; hay có đi đến nơi, nhưng bị khói hương ở các đền làm ngột không ở lại khảo cứu được ; hoặc đi bắn chim có bằng súng bắn rươi ; hoặc thường vào nhà ông Mỗ ăn, nghỉ đó, nói chuyện suông, đến đêm khuya, bà phán Mỗ thấy đói lại rang com cho ăn, vân vân....

Giản hoặc cũng có một vài nơi phong cảnh mà tả có chút tích, song những sự khảo cứu đó không phải của tác-giả chân đã bước đến tận nơi, mắt đã được mục-kích đâu, sẽ lấy qua là phiên dịch ở trong mấy quyển sách của quan Pháp cả. Vì tác giả bắt nằm ngoài tới đất Vân-nam cho đến lúc phần hồi tổ quốc, trong sáu tháng giời về mùa rét cả, cho nên chẳng cảnh ở đất này phần đường lối hiểm trở, phần không được bình yên, người Việt-Nam ta có ai muốn đi cho tốt phải rà nhau sắm sẵn bảy người để hộ vệ cho nhau, song những cuộc du ngoạn đó phần nhiều về mùa hạ cả, chứ không về mùa rét.

Ông N. T. lần đầy chỉ cho có tới là cũng rồi, nhưng tôi công việc hẹn chưa thu dọn đi chơi xem phong-cảnh, cho người chưa quen ông thời nào ai đã mời ông, lòng ông cũng muốn bảo phóng để rộng đường giao thiệp, song tính ông xưa nay lại kiệm, nên sự nguyện bất cấu như ý.

Vậy tự khi ông đi Vân-nam, trở nơi nơi thắng tích trong thành phố ra, người Việt nam ta chưa ai hề thấy ông bước chân đi đâu cả ; và những bức tháp cũng đều tính ở nơi nơi tăng chép bằng chữ quốc-ngữ Việt-nam ta đến mà bảo rằng ông khảo cứu được. Phòng cảnh ở đây ta thẳng biết là chừng nào, phỉ một nhà đại văn hào thời khó mà tả ra cho hết được bức tranh thiên tạo, thế mà ông N. T. chưa bước chân đi đến đâu cả, chỉ đi hỏi lõm sùng chép trong mấy quyển sách mà đem mà tả ra mấy bài du-ký để đăng báo lòe bè con, thời cũng cả gan thực. Hiện ông về tới Hanoi rồi, còn viết thư lên nhờ tôi phiên dịch hộ chữ nho ra tiếng tây (thư của ông còn). Vì ông

(Xem trang thứ ba cột thứ ba)

CUỘC SỔ SỐ

của hội Trung-Bắc tương tế và hội Trung-Bắc kỹ nông công thương tương tế

(LOTERIE DE LA MUTUALITÉ)

Có 105 vé được trúng giải, chia ra như sau này :

1 vé được		5.000$00
1	»	1.000 00
1	»	500 00
34	»	75 00
34	»	50 00
34	»	25 00

NƠI VÀ NGÀY MỞ SỔ. — Đến 17 Janvier 1927 thì mở số tại tòa Bố-lý Hanoi

NƠI PHÁT TIỀN NHỮNG VÉ ĐƯỢC TRÚNG GIẢI. — Những vé được trúng giải thì lĩnh bạc tại nhà Đông-Pháp Ngân-hàng, Hanoi

GIÁ BÁN : mỗi vé . . . . 1$00

Có bán vé tại Bản quán

Các ngài ở xa gửi mua, xin nhớ đính thêm tiền cước Recommandé tính như sau này :

Từ 1 vé đến 10 vé, tiền cước Recommandé : 0$20
Từ 1 vé đến 20 vé, tiền cước Recommandé : 0 30

Xin mua mau, mau, kẻo hết !!!

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn-giả : Victor Hugo
Dịch-giả : Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN : Phần thứ nhất, quyển thứ 1, mỗi quyển, 0$50
— — 2, — 0.45
— — 3-4, — 0.35
— — 5-6, — 0.45
— — 7-8, — 0.65
Phần thứ hai, quyển thứ 1, — 0.45
— — 2 3, — 0.50
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển. — 0.20
— *cả 7 quyển gói làm một.* 0.70

(Quyển thứ ba và thứ tư, phần thứ nhất đóng nhập một.
— năm — sáu — —
— bảy — tám — —
— hai — ba, phần thứ hai — —

Hoa Đào Trước gió

(NẠN-TRUNG TÌNH NỮ-LANG)

(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)

Sách dày non 300 trang. Giá bán 0$65 Cước phí 0$20. Mua buôn trừ 15 phần. Thư và Mandat xin gởi cho :

M. BÙI-XUÂN-HỌC
Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.
5.566

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

(Suite)

Il venait d'arriver au plan incliné du toit et n'avait pas encore lâché la crête de la muraille lorsqu'un hourvari violent annonça l'arrivée de la patrouille. On entendit la voix tonnante de Javert :

Fouillez le cul de sac ! La rue Droit-Mur est gardée, la petite rue Picpus aussi. Je réponds qu'il est dans le cul-de-sac !

Les soldats se précipitèrent dans le cul-de-sac Genrot.

Jean Valjean se laissa glisser le long du toit, tout en soutenant Cosette, atteignit le tilleul et sauta à terre. Soit terreur, soit courage, Cosette n'avait pas soufflé. Elle avait les mains un peu écorchées.

VI

Commencement d'une énigme

Jean Valjean se trouvait dans une espèce de jardin fort vaste et d'un aspect singulier ; un de ces jardins tristes qui semblent faits pour être regardés l'hiver et la nuit. Ce jardin était d'une forme oblongue, avec une allée de grands peupliers au fond, des futaies assez hautes dans les coins, et un espace sans ombre au milieu, où l'on distinguait un très grand arbre isolé, puis quelques arbres fruitiers tordus et hérissés comme de grosses broussailles, des carrés de légumes, une melonnière dont les cloches brillaient à la lune, et un vieux puisard. Il y avait ça et là des bancs de pierre qui semblaient noirs de mousse. Les allées étaient bordées de petits arbustes sombres, et toutes droites. L'herbe envahissait la moitié et une moissisure verte couvrait le reste.

Jean Valjean avait à côté de lui la bâtisse dont le toit lui avait servi pour descendre, un tas de fagots, et derrière les fagots, tout contre le mur, une statue de pierre dont la face mutilée n'était plus qu'un masque informe qui apparaissait vaguement dans l'obscurité.

La bâtisse était une sorte de ruine où l'on distinguait des chambres démantelées dont une, tout encombrée, semblait servir de hangar.

Le grand bâtiment de la rue Droit-Mur qui faisait retour sur la petite rue Picpus développait sur ce jardin deux façades en équerre. Ces façades du dedans étaient plus tragiques encore que celles du dehors. Toutes les fenêtres étaient grillées. On n'y entrevoyait aucune lumière. Aux étages supérieurs il y avait des bottes comme aux prisons. L'une de ces façades projetait sur l'autre son ombre qui retombait sur le jardin comme un immense drap noir.

On n'apercevait pas d'autre maison. Le fond du jardin se perdait dans la brume et dans la nuit. Cependant on y distinguait confusément des murailles qui s'entrecoupaient comme s'il y avait d'autres cultures au delà, et les toits bas de la rue Polonceau.

On ne pouvait rien se figurer de plus farouche et de plus solitaire que ce jardin. Il n'y avait personne, ce qui était tout simple à cause de l'heure ; mais il ne semblait pas que cet endroit fût fait pour que quelqu'un y marchât, même en plein midi.

Le premier soin de Jean Valjean avait été de retrouver ses souliers et de se rechausser, puis d'entrer dans le hangar avec Cosette. Celui qui s'évade ne se croit jamais assez caché. L'enfant sonneant toujours à la Thénardier, partageait son instinct de se blottir le plus possible.

Cosette tremblait et se serrait contre lui. On entendait le bruit tumultueux de la patrouille qui [illegible] contre les pierres, les appels de Javert aux mouchards qu'il avait postés, et ses imprécations mêlées de paroles qu'on ne distinguait point.

Au bout d'un quart d'heure, il sembla que cette espèce de grondement orageux commençait à s'éloigner. Jean Valjean ne respirait pas.

Il avait posé doucement sa main sur la bouche de Cosette.

Au reste la solitude où il se trouvait était si étrangement calme que cet effroyable tapage, si furieux et si proche, n'y jetait même pas l'ombre d'un trouble. Il semblait que ces murs fussent bâtis avec ces pierres sourdes dont parle l'Ecriture.

Tout à coup, au milieu de ce calme profond, un nouveau bruit s'éleva ; un bruit céleste, divin, ineffable, aussi ravissant que l'autre était horrible. C'était un hymne qui sortait des ténèbres, un éblouissement de prière et d'harmonie dans l'obscur et effrayant silence de la nuit ; des voix de femmes, mais des voix composées à la fois de l'accent pur des vierges et de l'accent naïf des enfants ; de ces voix qui ne sont pas de la terre et qui ressemblent à celles que les nouveau-nés entendent encore et que les moribonds entendent déjà. Ce chant venait du sombre édifice qui dominait le jardin. Au moment où le vacarme des démons s'éloignait, on eût dit un chœur d'anges qui s'approchait dans l'ombre.

Cosette et Jean Valjean tombèrent à genoux.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

(Les misérables, của ông Victor Hugo)

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Ông vừa víu bờ tường mà tụt xuống đến cái mái nhà, chưa buông tay ra thì nghe ngoài đường thấy toán lính ồn-ào đi tới, lại nghe tiếng *Javert* sừng-sộ mà thét rằng:

— Lùng cho kĩ cái ngõ tắc-hậu! Phố Đường-thẳng có người giữ rồi, phố *Picpus* nhỏ cũng giữ kín rồi. Quyết là nó ở ngõ tắc-hậu, không sai!

Toán lính xô cả vào cái ngõ tắc-hậu *Genrot*.

Jean Valjean một tay vẫn đỡ con *Cosette* mà tụt xuống theo cái mái nhà; rồi víu vào cái gốc cây bồ-đề mà nhảy xuống đất. Con *Cosette* túc lẩy hoặc sợ-hãi quá, hoặc là nó can-đảm, không thở một lời nào hết. Duy hai bàn tay con-bé bị sây-sát ra một chút mà thôi.

VI

Một việc bí-ẩn

Jean Valjean thấy mình ở trong một cái vườn rộng lắm, mà có dạng kì quái; một cái vườn cảnh buồn vô hạn, tự-hồ chỉ để mà ngắm mùa đông và ban-đêm mà thôi. Hình vườn thì dài thuôn-thuôn, dàng cùng có một dãy cây dương-liễu ở đó, bốn góc có nhiều cây cao, quãng giữa thì để trống phẳng nhiều, duy có một cây cổ thụ đứng trơ-vơ một mình, và đó đây vài ba cây ăn quả quẩn quẹo kì-khu, sù-sì lên như mấy cái bụi rậm, một vài luống rau, một khu trồng dưa thơm (mo-lông) một cây úp một cái lồng pha-lê ánh-sáng chiếu vào sáng quắc, với lại một cái giếng cũ để chứa nước mưa nước rãnh. Chỗ nào chỗ kia có vài cái ghế đá rêu đã phủ đen. Các lối đi thì hai bên trồng những thứ cây gì rậm mà lên thẳng tăm-tắp, nửa phần thì có mọc, nửa phần thì rêu mốc.

Jean Valjean nhìn quanh mình, một bên thì thấy cái chái nhà một mái mà đã trèo qua xuống. một đống củi bó, sau đống củi, áp tường, thì có một pho tượng đá, cái mặt đã sứt-mẻ, nhìn không ra tượng gì cả, lù-lù ở trong bóng tối.

Cái chái nhà thì đã tối-tăn đồ-nát, có mấy cái phòng hỏ-hênh, một phòng trong mấy phòng ấy trong để ngổn ngang những gì, chứng dùng làm kho chứa.

Tòa nhà lớn ở phố Tường-thẳng lại ngoắt sang phố *Picpus* nhỏ, thành ra một cái hình thước-thợ có hai mặt chĩa vào cái vườn đó. Mặt ngoài cái nhà coi đã thâm đạm, hai cái mặt trong coi lại thâm-đạm hơn nữa. Bao nhiêu cửa-sổ có song sắt cả. Dòm vào không thấy đèn lửa chi hết. Nhìn các cửa-sổ tầng trên cùng lại thấy những song sắt làm chĩa ra như cái nhà ngục vậy. Bóng trăng chiếu vào một bên nhà, in bóng vào một mặt nhà rồi bóng ấy lại chạy luôn xuống đất, nom nó tự-hồ một cái thảm đen to trải vậy.

Xung-quanh không có nhà nào nữa, còn đàng sau vườn thì sương xuống nom lù-mù không rõ. Nhìn kĩ lắm thì hình như có mấy bức tường gối nhau, bên kia hình như có vườn-tược chi nữa, nhìn qua những tường ấy thì thấy những mái nhà bên phố *Polonceau*.

Trí-khôn không thể tưởng-tượng được cảnh nào dữ tợn, u-uất mà tiêu-điều hơn cái cảnh vườn đó nữa. Vắng-ngắt không thấy một ai, sự ấy là lẽ đi đêm khuya đã đành đi rồi, nhưng nhìn vườn nhìn cảnh thì đã hình như chỗ ấy không phải sáng-tạo ra để cho ai bước chân vào, dẫu dương trưa cũng vậy.

Jean Valjean vừa trụt xuống đến đất, thì đi tìm ngay giầy mà xâu chân vào, rồi đem con *Cosette* vào trong cái chái nhà nát. Ở hàm kế đi trôn, kin thì nào cũng chưa chỉ là đủ. Con-bé vẫn tưởng mụ *Thénardier* đuổi bắt, cho nên cũng như ông già hết sức khép-nép ngồm hơi.

Cosette vừa run vừa bám chặt lấy ông già. Từ trong nghe rõ tiếng ồn-ào của toán tinh dương lùng trong cái ngõ tắc-hậu và ngoài phố; bàng súng nện xuống đá thình-thình, tiếng *Javert* gọi bọn một-thám om-xòm, nó vừa quát-tháo, vừa nói những gì nghe không rõ.

Cách chừng một khắc đồng-hồ thì những tiếng nào sầm-động đó, hình như xa ra chỗ khác. *Jean Valjean* ngậm hơi không thở.

Ông khẽ lấy tay mà úp lên miệng con *Cosette*.

Và cái chỗ ông chui vào đó, tĩnh-mịch một cách lạ lùng, đến nỗi ở ngoài nào-động như thế mà ở trong cũng không thấy ai có hề động dậy. Hình như bao nhiêu tường-lũy chôn lấy, xây toàn bằng thứ đá câm mà nói ở trong sách Sấm vậy.

Bỗng trong giữa cảnh tĩnh-mịch ấy có một tiếng mới cất lên; một tiếng đâu trên trời vang xuống, tiếng thần tiếng thánh dẫn dây, văn-chương không sao tả hết được, mà cái tiếng ấm-ấm khi nẩy đứt lâm sao, thì tiếng bây giờ êm lắm vậy. Tiếng đó là tiếng hát kinh ở đâu trong lối vang ra; một tiếng cầu-nguyện, tuy là âm-thanh mà tự-hồ ánh-sáng chiếu rực ra, nghe nó êm tai, lộng mắt, ở trong khoảng vắng đêm trường; những tiếng ấy là tiếng đàn-bà, nhưng là tiếng trong lanh-lảnh của gái đồng-trinh và tiếng thật-thà của con-trẻ, những tiếng hình như không phải tiếng dương-gian này, những tiếng ấy đứa con-trẻ lọt lòng ra hãy còn nghe thấy, người hấp-hối đã nghe văng-vẳng bên tai. Tiếng ấy là do ở cái tòa nhà tối-tăm ở trong cái vườn đó. Giữa lúc tiếng ồn-ào của lũ quỉ kia đi xa ra, mà tiếng thanh-thanh này dần đến, thì khác nào như tiếng các thiên-thần trong bóng tối hòa thanh vừa hát vừa đi lại.

Cosette và *Jean Valjean* qui gối xuống.

(Còn nữa)

Những bộ tiểu-thuyết sau này, đã in thành sau quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất.	Quyển 1	223 trang, bán.	0 $ 50	Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển. . . 0$20
	— II	203 —	0 45	
	— III và IV	159 —	0 35	
	— V và VI	193 —	0 45	
	— VII và VIII	279 —	0 65	
Phần thứ hai.	Quyển 1	217 —	0 45	Cả bảy quyển gửi làm một gói 0,70
	— II và III	287 —	0 55	

Tự do diễn đàn

Lại câu chuyện về ngạch thừa phái

Thưa Độc giả cùng tòa,

Bức thư của ông thừa Đạt đăng hôm 15 octobre để phản kháng những lời của phái công-kích ông ta. Bài bàn góp của M. Phạm-văn-Chấn đăng hôm 4 novembre để phê-bình các câu tranh-luận của hai phái. Ngôn-luận kui thô-bỉ, ý-kiến hơi đê-hạ. Tôi-bất đắc dĩ lại phải viết bài này chỉ ý không phải kháng-nghị lại cùng ai, cốt để giải tỏ với chư tôn về những lời miệt taị nhà bình chúng tôi.

Như câu ông thừa Đạt nói: «nhà binh nước ta yếu hèn.» Ông ta nói thế binh như người chưa đạt-thời, như người không biết say xét. Thế nào là yếu? thế nào là hèn? Tôi chưa từng thấy thanh-sử chép, hay bia miệng truyền lại rằng nhà binh nước ta yếu-hèn bao giờ. Giả ông ta nói nhà binh nước ta ngày trước thao-luyện chưa được tinh-chuyên, quy-tắc chưa được hoàn-bị, thì có lẽ đúng hơn song điều khuyết-điểm đó là tự đâu .. tự ai... chứ quy-cũu cho nhà binh cũng là thiên-lệch. Để tôi cứ rằng: «Lê-Tổ Trần-Hưng-Đạo, hạch-hách thanh danh thay. Một-tạo thượng-văn-tế, văn tỉnh võ kiêm-toàn.»

Còn từ khi nhà binh nước ta ẩn nấp vào tổ chức dưới bóng ngọn cờ ba sắc, tới nay trong chưa đầy mười thấy chánh phủ bảo-hộ phân nhân quân-sĩ nước ta yếu hèn; nếu nay mai chánh phủ Đại-Pháp ra lệnh cho nhà binh được học làm tướng-súy thì ông Đạt để dám chắc rằng nhà binh nước ta không ai làm được lương-tướng hay sao? Tôi muốn hỏi ông Đạt rằng, lấy một chai dầu-hỏa hảo hạng một nửa rót vào đèn tân-thời, một nửa rót vào đèn cổ-thời, khi tắp tất nến nọc đèn thứ nhì. Thế thì tại đèn hay là tại dầu?

Câu ông ta nói «Cuộc tham-tá và trí-sự ấu đã thấm vào đâu mà với ai-ai-ấu» tôi đã chứng tỏ ra là để ông ta dễ nhìn rằng nhà binh không phải là vô học, ai đã xin ra làm chức-vụ gì, tất nhiên phải có học-lực và tư-cách tương-đương với cái địa-vị; chớ chính-phủ đương nhân, thì nào có nhầm. Vả-lại, tôi tưởng ông ta là thừa-phái tôi đem ông thua, ông châu ra mà nói cũng là cũ quá; vì như muốn sang một cái ngôi đồng thuyền nam là đã, bà tất phải tàu biển. Ở tầy trí-thức và tham-tá chưa to tuột, sao kẻ kia không làm được lại chịu bo-bo trong ngạch lại; thế mới biết ngôn-dị hành nan.

Lại câu ông ta nói: «tôi thấy ông Chánh kê một vài ông trong ngạch-bàn để tự nào cho nhà-binh mà tôi phải thế đâu». Cái thế đâu chẳng ông ta quả là vì thời-thế vì quốc-vận thì tôi cũng xin phục là thế đâu cao-thượng, song, xét ý-kiến ông ta, ngôn-luận ông ta, thì tôi muốn khuyên ông ta hãy nên thở dài nông-nỗi: dân khôn, phép-nghiêm, lương ít, tiêu nhiều. —

[illegible] tôi lại rất là khả-hỉ khả-tiếu, song sửa-kỳ-nguyện-nhân là tại không hết, nên cũng có thể châm-chước cho ông ta được. Thưa các ngài, pháp-luật nhà binh chúng tôi thật-sự nghiêm-khắc. Phàm nội người nhà binh, ai muốn nói gì trên báo chương điều gì cao-thiệp đến việc chính-trị, việc động-tĩnh thì phải xin phép rồi mới thi-hành; điều gì không cao-thiệp đến bai việc đó, người muốn nói thì phải đề rõ tên và chức-vụ của mình, để khi làm sự tiện đường tra cứu. Vậy tôi xin hỏi ông ta rằng muốn dịch chức-vụ của tôi sau này bằng pháp-tự ra hán-tự thì dịch thế nào cho đúng?

«Ngoại-khảo Cảnh, sous-officier de l'infanterie détachée comme professeur à l'école d'Enfant de Troupe de l'Annam-Tonkin». Điều đó tôi theo luật nhà binh. Thế mà ông ta đã vội đặc-chỉ rằng tôi không được chân-đáo, tôi có ý khoe-khoang cái chức-vụ của tôi. Ôi! phàm người quân-tử lựa nhân không hề lấy cái địa-vị cao-sang mà viết cái phẩm hạnh chính-đáng, địa-vị tuy cao-sang song hạnh-vi ám muội thì cũng bằng thừa.

Còn M. Phạm-văn-Chấn bình ông thừa Đạt gọi lính là cậu là phải, mà dẫu chữ thánh-hiền rằng: «Chàng-biêu chi tiểu-sát, chẳng-gà chi lí-sát.» Tôi tưởng nhà binh có tội gì mà chúng-ta sẽ những-nhiễu gì ai? sẽ hà-hiếp gì ai?... Nghĩa-vụ nhà binh thì đứa trẻ lên ba cũng đã biết. Nếu M. Chấn quả cho nhà binh là chúng-ta thì M. Chấn là một kẻ vô-tri giác, nếu thấy ta họa còn sai nghĩa thì nên đến thầy thụ giáo thêm.

Nói cho đúng, thằng-bồi trong nhà binh có người làm điều khả-ố khả-hỉ như nhời M. Chấn đã nói, cốt để là lẽ tự-nhiên. Phải nào chẳng có người hay người dở, đến như vua Nghiêu, Thuấn là bậc thánh-chúa còn sinh con bất tiếu, phương chi trong quân-ngũ kẻ hàng mấy vạn con người. Nếu người nhà binh nhỏ những đồ cũng là con Hồng cháu Lạc cả, chứ nhà binh cũng không đào ra hạng người ấy và cũng không dạy họ làm điều bậy bạ.

Còn nhiều điều M. Chấn công-kích tôi đại ý đều như kiến thừa ông thừa Đạt cả, tôi bất tất phải bàn lại để làm tại độc-giả.

Thưa các ngài, tôi nhà binh, học thiển tài sơ, trộm nghĩ rằng trên trường ngôn-luận nếu muốn chỉ chích cùng phê bình điều gì, nên lấy công-tâm mà nói, nên lấy chính-ý mà bàn: Thương-gia đứng nên bỉ nông-gia, y-gia đừng nên bỉ công-gia. Ai công-kích mình điều gì không hợp lẽ, thì nên lấy cái lẽ xác-đáng sẵn mình mà phản đối với cái ý muyền-mậu của người mới là phải. Chứ thấy lời bỉ của người chích-bọp, cần nói của mình cũng khuất, cũng cần dám ba bát vỡ với vu-khoát một đôi câu, để tỏ rằng mình là tay cao-đàm hùng-luận; rất cục lại hư vẫn hoàn hư-thôi. Vậy tôi có bài vần vần hiến-vấn ấ-vũ sau này để tặng ông Đạt cùng thầy đồ Chấn. Lời lẽ nôm na của người nhà binh xin chuẩn miễn thứ:

Binh dĩ-giả quốc-gia đại chính,
Nước được yên được mạnh vì binh.
Vậy nên cổ giả thánh minh,
Võ, văn kiêm trọng, loạn bình tùy cơ.
Kui binh trị thì, tiu, lễ, djơ,
Đem văn-phong nhẫn chỉnh kỷ-cương.
Đến khi loạn-lạc nhiều nhương,
Người Tàu trước Ban-siêu lòng mỏ,
Người Nam xưa Phạm-tử đều quân.
Văn hóa võ, võ hóa văn,
Kẻ liều đầu bút, người cầm độc thư.
Nay binh ngạch, tăng cơ tăng vệ;
Cũng nhiều người, vẫn nghệ bất nghiêm,
Tân thời Pháp-Việt tay quen.
Cựu thời trường ốc đề lên nhất nhì,
Hoặc theo tục phải đi việc nước,
Hoặc tham danh lụa bước lập thân,
Trên như tướng dưới làm quân.
Kẻ sang Tây-quốc người lần Bắc-kinh,
Việc định khải nỗi danh tỉ hổ.
Nay khởi hoàn đất tổ Lạc hồng,
Ở triều hành thường luận công.
Mến đay quan gấu, sắc rồng vua ban.
Ai ý muốn làm quan làm lại.
Cái văn gia các phải, cần tên,
Nhân tài như thể bách ban.
Hương mà hữu sản, võ mà năng văn,
Quan hầu nó dụng nhân như khí,
Xét công bằng ai dại ai gièm yêu.
Lượng tài bổ chức cho đều,
Văn nhiều cũng trọng, võ nhiều chẳng [illegible]
[illegible] khinh.
Phần nhiều nhờ vả mạnh lấy từng.
Vua Lê-Tổ đức Thánh-Hưng,
Hồng-hà trọc Tổng Bạch-đằng phá Nguyễn.
Sau khinh võ, trọng bên văn học,
Để mấy phen chịu nhục với Tàu.
Vì như người ốm đã lâu,
Thuốc thang chẳng tỉa, cũng sầu thời [illegible]
Các bác cậy biết giảm ba chữ,
Hội văn-minh còn giữ hồ-phong.
Câu Luận-ngữ Vệ-linh-công,
«Ở chi tất xứ» binh không bỏ gì.
Nghĩa muốn việc, học thì sai nghĩa,
Binh làm sao lăm kẻ nghèo binh.
Quan trên chứng xét không tinh,
Phải nhờ các bác xét cành hộ ai cùng?
Dám mượn chữ nói xằng trên bác,
Bảo nhà binh nắm sau chết nằm.
Sao không mở mắt mà nhìn,
Nhà binh tân cựu bao nhiêu cái cần.
Bên đa xích-khóa xuất thanh-khâm.

Nam-Học, Nguyễn-khắc-Chính

Lạc quân suất-đội, sang Nam-Đức trường-kỳ binh gia đồng ấu Pháp-học trường giáo học. (Phả-lạng-thương).

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những liền đề chỉ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

VĂN UYỂN

Tham sinh

Ngán kẻ tham sinh cái nỗi gì,
Việc đời không gớm nỗi gian nguy xa.
Vào chân lẽ phải cần tai khỏi,
Đến miếu vua thần tước nan qua.
Lắm lúc khom lưng qui khắp xứ,
Nhiều khi xo gối chạy quanh nhà.
Than ôi gì đã hơn mười tuổi,
Người sống chưa từng hưởng hiểu mai

Chiều đi đường rừng

Chánh-si Sơn vừng ở bóng xế ra đi,
Một mình quẩng vắng bước deo neo.
Bên đường thấp thoáng cây lồng bóng,
Kẻ suối xanh rì đá nhuộm rêu.
Chim đã hay xa về đỉnh núi,
Ngựa còn chạy mỏi giữa lưng đèo.
Tình này cảnh ấy ưng ai tỏ!
Gỗ sẻ hiềm sao lại cũng sẻ tiêu.

Triệu-kim Quy (Chiêm-hóa)

Đề Ngọc sơn Hoàn-kiếm

Lâu sao chót vót cõi trần mây,
Cảnh quanh chiêm tinh nghĩ cũng hay,
Bang lăng vàng sao sa xuống bến,
Lẻ lờ đàng nước chảy sang tây.
Ngàn xanh ở lẽ dường hoa vọt,
Bể bạc sương lồng đám nhạn bay.
Uớm hỏi nhang Ngọc nay sớm tối...
Có vui chăng nhẽ nước non này?

Đề núi Lát-hồ (Thanh-hóa)

Cỏ cây xanh ngắt rậm bàm tam,
Lát đã trông xa ngỡ lát nam.
Gió thổi miệng hang làn buổi sớm,
Sương là ngàn mù mấp mô nơi.
Mạnh long ẩn đất sinh thần đứng,
Bàng tỏa ngang giời lắm mặt nơm.
Thấy nói giống tàng ta bỏ thế,
Trèo lên lưng cọp lẫn không chơm.

Mộng-Tuyết, Cẩu-văn-Trinh

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Ngày 3 décembre 1926. — Từ 9 giờ đến 9 giờ 45 tại tòa sứ Hưng-yên trưng cơm tù, cơm những người ốm ở nhà thương, trong lò lợn và trong Nguyệt hồ từ 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Ngày 4 décembre 1926 hồi 9 giờ.— Tại tòa sứ Nam-định trưng cơm tù từ 1er janvier đến 31 décembre 1927, hồi 10 giờ trưng cơm người ốm, tại nhà thương Nam-định và nhà đề Quản-phương-lộ.

Ngày 4 décembre 1926.— Tại tòa sứ Vĩnh-yên gọi lĩnh trưng những việc sau này trong hạn từ 1er janvier đến 31 décembre 1927.

1. Hồi 8 giờ trưng cơm tù ở Vĩnh yên và Tam-đảo.
2. Hồi 8 giờ 15 trưng lò-lợn ở tỉnh lị.
3. Hồi 8 giờ 30 trưng đèn sầu hèn.
4. Hồi 8 giờ 45 trưng cơm cho các người ốm nằm tại nhà thương.

Đến ngày 7 décembre 1926 hồi 16 giờ tại sở Công-chính sẽ đấu giá mua sỏ và gỗ lấy in cho sở Công-chính trong năm 1927.

Ký quĩ tạm 75$00

Đến ngày 13 décembre 1926 hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá thầu việc làm một cái nhà gác để làm buồng học và buồng ngủ và một cái nhà không gác để làm nhỏ nhà ăn cho học trò trường nữ học ở Hanoi.

Việc làm đáng 165.504$55.

Ký quĩ tạm 2.760$00.

Ngày 21 décembre 1926 hồi 10 giờ. — Tại sở Bina-lương (Intendance) Haiphong đấu giá mua 700.000 litres rượu vang đỏ (chia làm 9 lô).

Ngày 24 décembre 1926 hồi 10 giờ đấu giá mua than cho sở Hang-hỏi (Service Maritime) trong năm 1927.

Ký quĩ tạm 1000$00

SÁCH LUẬT

Quan phó Binh-lương, *A Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 2 00
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . 3 00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Diverses façons de bien servir son pays

... Quand on parle de citoyens qui ont rendu des services à leur pays, on pense presque toujours aux services éclatants qu'a rendus un homme d'Etat, un général, un gouverneur, un grand savant, un ingénieur, un inventeur. A-t-on tort de penser ainsi ? Eu aucune façon. Chacun doit honorer les grands citoyens qui ont généreusement mis au service de leur pays leur force, leur courage, leur fortune, leur intelligence. Mais on aurait tort de s'en tenir à cette catégorie de serviteurs illustres de la Patrie, à qui vont de justes honneurs, qui reçoivent des décorations, des fonctions élevées, des statues sur les places publiques, et quelquefois une quelquefois au Panthéon. Car enfin, il se fait dans l'esprit cette classification ; il y a des citoyens illustres qui ont rendu service à leur pays, et il y a des citoyens obscurs qui n'en ont pas rendu et ne sauraient avoir la prétention d'en rendre. Une semblable classification serait injuste et décourageante ; injuste d'abord en ceci qu'elle oublierait une foule de citoyens qui sont effectivement grands et pleins de mérite, sans avoir été ni distingués, ni récompensés. Vous savez fort bien que les hommes et les récompenses, la renommée et la reconnaissance publique ne vont pas toujours à ceux qui les auraient mérités. Que de fois la gloire s'est égarée sur la tête d'un intrigant ! Que de fois les humbles ont cueilli les lauriers plantés par les laborieux et les dévoués ! Il y aurait donc déjà à ouvrir une large place, parmi ceux qui servent bien leur pays, à tous les oubliés, à tous les méconnus, à tous ceux qui se dépensent sans compter et ne songent même pas à attirer sur eux l'attention publique. Vous avouerez que justement ceux-là sont les plus intéressants serviteurs de la Patrie.

En dehors de ceux qui rendent ce qu'on peut appeler des services extraordinaires, il reste de la place pour d'autres. Si le privilège de servir la nation était réservé à quelques rares mérites, à quelques hommes doués de capacités supérieures, le reste des membres de la nation pourrait penser que ses actes sont indifférents au bien général, et ce serait là une erreur grave. Nous saurons donc que l'occasion de servir son pays est offert à chaque citoyen. Le niveau moral et intellectuel d'un pays, ainsi que la prospérité matérielle, ne dépendent pas autant des situations exceptionnelles que de la situation générale. Il se peut qu'une nation soit ignorante superstitieuse et plongée dans la plus irrémédiable routine, tout en possédant un groupe d'hommes de génie. Il se peut qu'elle soit pauvre et même misérable, tout en possédant quelques très grosses fortunes. C'est la moyenne de la culture intellectuelle, partout répandue, qui confère à un peuple le titre de peuple cultivé. C'est la fortune moyenne, le bien être répandu sur une large base, à travers toutes les classes sociales, qui nous donne le droit de considérer un pays comme économiquement prospère. Pour être bien servie, la patrie a besoin d'hommes qui dépassent le niveau commun. Mais si, dans la foule des citoyens, il n'y avait pas d'ardeur à vivre pour la patrie, à lui consacrer ses efforts, les rares citoyens de marque qui sont à la tête, seraient comme des chefs sans soldats et la patrie serait mal servie.

(à suivre)

CHARLES WAGNER

Thờ nước có nhiều cách

... Nói đến những công - bộc của Tổ-quốc ít ai chú ý nghĩ ngay đến những sự-nghiệp oanh liệt của một nhà đại chính-trị, của một vị tướng quân đông-phạt tây-chinh, của một vị văn-thần đầy mưu lược, của một nhà bác-sĩ, một tay kỹ sư hay một nhà sáng-tạo nào. Nghĩ thế có phải là sai nhầm chăng ? Không, không nhầm chút nào cả. Đối với những bậc đại huân lao đã từng đem cả cái thân - lực, cái can-đảm, cái trí-tuệ, cái tài năng mà tận hiến vào những việc lợi cho Tổ quốc, thì ai ai cũng phải nên đem lòng thờ kính. Thờ nhưng chỉ nghĩ đến những tay danh - thần của Tổ-quốc, được hưởng những sự vẻ vang danh giá, những huy chương rực rỡ, chức trọng quyền cao, tượng đồng bia đá, và đôi khi lại được yên nghỉ trăm năm ở đền Trư hiên thôi, thì cũng lầm thay ! Vì rằng nếu nghĩ như thế thì trong trí tất có sự phân biệt rạch ròi, rằng có một hạng những kẻ công-dân vô-danh, dân chẳng không làm được việc gì hoặc không thể mong làm được việc gì, sự phân-biệt như thế thật là bất công và làm cho người ta thất-vọng là chừng nào. Bất công là quên hẳn biết bao nhiêu người tài có, đức có mà dành tiếng trong thường không có. Các anh cũng đã biết rõ rằng những người đáng được thưởng lại không được cái danh dự những tiền trọng thưởng cái danh tiếng cùng sự chú ý của công-chúng. Nay biết bao lần từng thấy sự vinh quang lại quy vào những kẻ yếu hèn được hưởng ! Nay biết bao nhiêu kẻ gian-hùng giả trá lại được nổi một ăn bát đầy, cướp công khó nhọc của những người mồ hôi nước mắt tận lực tận tâm mà thôi ! Vậy há chẳng nên dành một phần to cho những người cũng cùng là hạng công - bộc của Tổ-quốc mà tiếng tăm mai một, cho những người chỉ biết tận tâm với nghĩa-vụ mà không cần gì công-chúng phải biết đến. Các anh hãy nhận rằng những người ấy mới chính thực là bậc tôi có giá - trị của Tổ-quốc.

Ngoài những kẻ đã làm được những điều mà ta có thể gọi là những sự phi-thường lại còn có kẻ người khác nữa. Nếu cái danh-dự được đem thưởng Tổ-quốc lại chỉ dành cho một vài kẻ tài đi đức, hay cho một vài người bẩm-sinh xuất-chúng mà thôi thì cái phần to đã-số chúng kia tất sẽ nghĩ rằng rằng việc của họ làm, là đều không có quan-hệ gì cho sự ích chung ; nếu vậy thì lầm kia thực to lầm nhưng ta phải biết rằng những địa để lập công bảo quốc là riêng ai cũng có. Cái trình-độ tinh-thần và trí-thức của một nước cũng những sự phát-đạt về vật-chất không quan hệ ở cái số người có địa-vị đặc biệt bằng quan-hệ cái đại-thể của quần-dân. Dù một nước có sản-xuất được một số ít những người thiên tài chăng nữa, song cũng vẫn là một nước đất-nát đến-đen là nhưng, cứ rằng, nhân dân vào trong những sự hư - lậu không thể chữa được vậy. Dù một nước có một số ít những tay đại tư-bản cũng vẫn là một nước nghèo khổ nhất đến mấy được. Xem thế thì biết rằng chỉ có cái trình-độ học-vấn đại đồng của cả quần dân là làm cho một dân-tộc xứng đáng là một dân-tộc có văn hiến. Ấy là cái tư - bản quốc hồn quý nhất, cái phẩm-hạt-tập có cao đẳng-cấp trong xã hội là làm cho một nước khá đứng là một nước có nền kinh - tế phát - đạt mà thôi. Muốn làng được những công việc lớn, một quốc-gia cần có những người cao hơn cái trình độ thông-thường, nhưng nếu phần nhiều trong quần-dân đều không có cái hăng cái sống cho nước, tận-tụy cho nước thì một vài người thế xướng chẳng qua cũng như những ông tướng không quân không bộ binh gì cho quốc-gia vậy.

CHARLES WAGNER

(còn nữa) Trần-bằng-Anh.

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

Kinh mạch

(Tiếp theo)

Các tên mạch thiết yếu

Nhân nghinh mạch

Huyệt ở phía trước quan khẩu bên tay trái cách quan khẩu độ một phân, là nhân nghinh mạch.

Khí khẩu mạch

Huyệt ở phía trước quan khẩu bên tay phải, cách quan khẩu độ một phân, là khí khẩu mạch

Thái uyên mạch

Thái uyên mạch là phế mạch, ở chính giữa ngực (tức chung, khí hải) làm tên chỗ có mấy bộ kinh mạch kia, cho nên gọi là thái uyên.

Xung dương mạch

Xung dương mạch là vị mạch, nó động ở phía trên cột bàn chân, kẻ từ đầu nón chân cái giở lại, cách độ năm tấc xung dương mạch vẫn còn, cũng là vị khí chưa tuyệt.

Thái khê mạch

Thái khê mạch là thận mạch, nó ở phía sau cổ chân liền với bên trên mắt cá, thái khê mạch còn, cũng là thận khí chưa tuyệt.

Thái xung mạch

Thái xung mạch là can mạch, nó ở phía trên ngón tay cái, thái xung mạch còn, cũng là can khí chưa tuyệt.

Thương ngư mạch

Thương ngư mạch tức là hai cái tia máu ở phía trước hai huyệt quan khẩu chạy từ bàng lên ngón tay cái, có người động cả hai mạch hai bên, có người chỉ động một bên thôi. Người nào thân sắc tuy thấy gầy mà có mạch thương ngư, thì sống lâu, bằng người nào vẫn không có mạch ấy mà chợt tự nhiên sinh ra, thì là người sắp có bệnh, kinh biên-soạn có nói rằng : dương mạch động ở phía trước huyệt quan khẩu, mà cách quan khẩu độ chừng phân là thường. nếu chưa tới quá quan chừng phân là bất cập, mà tới quá quan chừng phân là thái quá thái quá thì thương ngư mạch sinh bệnh quan cách, vì âm tuyệt dương mới sinh mạch ấy.

Qui mạch

Các bộ kinh mạch trầm trì cả mà bên phía trên trầm khẩu có mạch phù đồng tức là qui mạch.

Phản quan mạch

Mạch động ở phía sau cổ tay, gọi là phản quan. Lục mạch tuyệt mà phía sau cổ tay có mạch động, thì cũng sống.

Tử đại mạch

Tứ đại mạch là phù mạch, trầm mạch, trì mạch, xác mạch.

Phù mạch

Phù mạch là mạch chuyển ở ngoài bì phu, tay ấn sẽ đã thấy chuyển.

Trầm mạch

Trầm mạch là mạch chuyển ở trong cân, xương tay ấn mạnh mới thấy chuyển.

Trì mạch

Trì mạch là một hơi người ta thở ra hút vào, mạch chuyển 3, 4 lần.

Xác mạch

Xác mạch là một hơi người ta thở ra hút vào, mạch chuyển 6, 7 lần.

Thất biểu, bất lý, cửa đạo mạch

Tổng quát có bốn mạch lớn, trong bốn mạch lớn nếu thiếu lại chia ghép ra thất biểu bất lý cửu đạo là :

Không, tổng tư sách, nhu, nhuyễn, đại, trực, vi, nhược, phục, lao, tế, trường, hoạt, hoãn, đoản, kết, sắc, đạ. (Đại trên kia nghĩa là nhiệt, đạ, này nghĩa là thai), kiêm, huyền, động sáp, tất cả 24 mạch.

Hồng mạch, hư mạch

Hồng với hư cũng là phù mạch cả, nhưng phù mà chuyển mạnh là hồng phù mà chuyển yếu là hư.

Không mạch

Không mạch cũng như hư mạch, nghĩa là cũng phù mà chuyển yếu.

Phục mạch

Phục mạch cũng là trầm mạch, nhưng rằng : trầm thì mạch lẫn xâu vào đến gân, trong ấn vừa cũng thấy chuyển, phục thì mạch lẫn sâu vào tận xương, trong ấn lắm mới thấy chuyển.

Khẩu mạch

Khẩu mạch cũng là xác mạch, nhưng rằng ; xác thì một hơi người ta thở ra hút vào, mạch chuyển sáu lần, khẩu thì không có là sáu lần, hễ mạch chuyển gấp, mà dồng sang bên tả dồng sang bên hữu, như thể có nát gấy, là khẩu.

Hoãn mạch

Hoãn mạch cũng là trì mạch ; nhưng rằng trì thì một hơi thở mạch chuyển ba lần, hoãn thì một hơi thở mạch chuyển bốn lần.

(Còn nữa) Phàng-năng-Tĩnh.

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ, Hỏi tại M. Ng.-văn-Toản, 61, phố hàng Bông, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Vì đi xa mà bán : một cái villa có đồ đạc, có đủ các nhà phụ ở giữa Đồ-sơn. Xây bằng Ciment, đá và gạch. Lợp ngói tầu. Trông ra bể và miền chung quanh đẹp tiện nhất. Có đường đi riêng. Có 2.300 thước vuông để làm chỗ để auto. Người muốn mua giá bán cũng được. Giá 4.000 đồng. Hỏi tại nhà báo. 5.925

Muốn bán một cái nhà có vườn rộng một nghìn một chăm thước vuông (1.100m2) ở phố Quan-thánh, số nhà 58, Hanoi.

Ai muốn mua xin lại hàng Cót, số nhà 8, nói chuyện. 5.964

Xe ô-tô
(Automobiles)

MỘT DỊP TỐT

Vì thừa nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã-lực, 5 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5.899

Vì đi xa nên bán : Auto 10 c.v. *Rolland Pilain* chạy thật tốt. Từ khi mua chưa hề chữa qua. Có đủ cả áo xe và nhiều đồ phụ. Đèn secours mạ kền thật sáng. Người muốn mua giá dần cũng được. Giá 1.200 đồng. Hỏi tại nhà báo. 5.924

Bán một cái auto Renault 6 mã-lực, mới chạy được một năm. Máy còn tốt. Hỏi tại đường 33, (hàng Bún dưới) số nhà 38. 5.935

Muốn bán một cái xe ô-tô « Citroën » 10 Mã-lực, giá rất hạ. Hỏi tại nhà báo. 5.936

Bán ô-tô « Salmson » 10 mã-lực, kiểu xe thượng-hạng. Còn mới. Thiệt là một dịp tốt. Hỏi tại nhà báo. 5.942

Muốn bán một cái xe ô-tô « Peugeot » 10 mã-lực, kiểu thượng hạng. Mới chạy có 12.000 km. máy móc rất tốt, vai bọc đệm rất mới. Rất nhiều đồ phụ.

Hỏi tại : 110, Jules Ferry, Hanoi. 5.946

« Muốn bán một cái xe auto hiệu « RENAULT » có 6 mã-lực, ngồi được ba người, xe còn thực tốt, đáng giá 700 $. Hỏi mua tại công-ty Thuốc-lá Hanoi. Chiều nào cũng, đúng 1 giờ rưỡi ». 5.965

Bán xe ô-tô « Mathis » 8 mã-lực, rất tốt, rất nhiều đồ phụ tùng, có thể lấy ngay xe được.

Giá rất hạ.

Hỏi tại : trường Bảo-hộ. 5.970

Xe đạp, xe mô-tô
(Vélos, motos)

« Peugeot » hỏi tại bán-quán, sáng 7 giờ đến 11 giờ ; chiều 2 giờ đến 6 giờ. 5.941

Đồ đạc
(Meubles)

Muốn bán một cái máy ảnh 6½ × 9 và cả đồ dùng. Hỏi tại : 3, rue des Phúc-kiến, Hanoi. 5.958

Súng và chó săn
(Chasse)

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại nhà-báo. 5.766

Sách vở
(Livres)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE *illustré*. Đáng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.767

Muốn mua một « collection Đăng-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.809

Muốn mua :
(Je achète)

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo, tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo. 5.891

Trường học
(Ecoles)

Leçons de Latin — Anglais.
Leçons de Français, Mathématiques.
Préparation au 5e, 4e et 3e A B du Lycée aux certificats et divers concours.
Prix convenableaux indigènes. Donner adresse, demander renseignements par lettre à P. D. n° 22, Voie 9, Hanoi. 5.948

Trẻ con
(Mise sày dàng không lấy tiền)
(Enfants égarés)

Tôi có thằng con trai tên là Đỗ-huy-Liêm, 17 tuổi, mặt tròn, thấp béo, da ngăm ngăm, dầu đội mũ dạ, tóc cúp, mặc áo lương cũ đã rách, quần trắng, đi giầy tây không cổ trắng rách, thất lưng da, trọ học ở Hanoi ; hôm 19-11-26 tự nhiên bỏ học ở trường Bảo-hộ đi đâu mất. Tôi có tiếp được thư của ông Bốc, tôi lên tìm thì không thay.

Vì thế tôi sự cháu đại dột gì chăng, nên phải đăng mấy lời lên báo để ông bà nào biết, làm ơn báo cho tôi được biết, tiền phí chúng tôi sẽ xin hoàn lại, và sẽ xin thân-hành đến tạ ơn.

ĐỖ-HUY-PHỤ
Ở làng Thượng-Giáp
phủ Nam-sách, tỉnh Hai-dương. 5.961.

Con giai tôi là Lê-văn-Toại ở Ngoại-đê, Tiên-hải, Thái bình, đã đỗ thư-ký Hóa-xa, bây giờ có giấy của ông Chef gare tìm lên gare Hanoi học việc. Ông bà nào biết tên ấy ở đâu, xin làm ơn báo tên ấy về ngay Hanoi mà học việc thì tôi cảm ơn.

Lặt vặt
(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bán-quán. 5.808

MUỐN BÁN :

3 collimateurs ; 1 grand niveau d'eau.

Hỏi ông GRENÉS, ở số nhà 3, phố Jauréguiberry, Hanoi. 5.930

Số 119

NHÀ-XUẤT-BẢN

Dương-gia-tư'ơng

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Sài-ngọc nói :

— *Dương* lục-lang cũng là một bậc phụ quốc lương-thần, nay đã tạ-thế, thánh-thượng cũng nên rộng ơn mà ban tên *Thụy*.

Sáng ngày hôm sau, *Khâu - chuẩn* cùng các quan triều-thần vào tâu. *Tống Chân-tôn* phán rằng :

— Bản-tâm ta nghĩ cũng muốn như vậy.

Tống Chân-tôn chuẩn tấu, truyền ban tên *Thụy* cho *Bát-ương* điện-hu và *Dương* lục-lang. Lại truyền chuy phong *Bát-vương* điện-hu làm *Ngụy-vương* ; *Dương* diên-chiêu (tức là *Dương* lục-lang) làm *Thành-quốc-công*.

HỒI THỨ XLVI

Lại nói chuyện *Tây-hạ* quốc-vương là *Mục-tập* nghe tin quân *Tống* đã phá vỡ *U-châu*, mới họp các quan văn võ triều-thần để thương-nghị.

Tây hạ quốc-vương nói :

— Vua *Tống* đã thống nhất thiên-hạ, nay lại phá vỡ *U châu*, ta muốn sẽ đại-binh sang đánh *Tống*, các người nghĩ thế nào ?

Quan tả-thừa-tướng là *Bạch - tiên* tâu rằng :

— Cổ nhân có câu rằng « Phàm việc đáng làm mà làm thì thành công rất dễ, việc không nên làm mà làm thì về sau hối sao cho kịp » Trung-quốc hiện đang nhất-thống thiên-hạ, lương-thần mãnh tướng, không thiếu bao nhiêu mà kể. Kia như nước *Liêu*, từ đời *Hán*, *Tấn* đến phải e sợ. đến khi vua *Tống* lên ngôi, nước *Liêu* lại gây cuộc binh-đao thành ra bị diệt. Nay nước *Tây-hạ* ta, quân cang-thì không địch nổi một quận ở Trung-quốc, một mai gây cuộc binh-đao, vua *Tống* cử đại-binh sang đây thì thật là tự mình tại chăm lấy đất mình, còn nói chi nữa. Xin chúa-công phải xét kỹ mới được.

Nói chưa dứt lời thì bỗng có một tướng tiến lên tâu rằng :

— Nếu không nhân dịp này đem quân về đánh lấy Trung-quốc thì còn đợi đến bao giờ nữa.

Mọi người đều nhìn xem ai thì thấy là người *Khương chi*, tên gọi *Ân kỳ*. Người ấy vẫn hay dùng hai ngọn đại-đao, sức khỏe địch nổi muôn người, lại biết phép « Hô phong hoán vũ », người trong nước ai cũng phải khiếp sợ, vẫn gọi là *Ân-thái-tuế*.

Bộ-hạ của *Ân-thái-tuế* lại có một tướng tên gọi *Thác-thiên thần*, cũng có phép yêu, một mình có thể hóa làm hồn mươi chín người được. Người nước *Tây-hạ* vẫn gọi là *Hắc-sát ma quân*.

Ngày hôm ấy, *Ân-kỳ* tâu xin đem quân sang đánh *Tống*. *Tây-hạ* quốc-vương nói :

— Nhà-ngươi muốn đem quân đi đánh *Tống*, vậy đã có phương - lược gì chưa ?

Ân-kỳ nói :

— Vừa rồi kẻ hạ-thần nghe tin các bậc mãnh-tướng ở Trung - quốc như *Dương* lục-lang, *Mạnh-lương* và *Triệu-tấn* đều tạ-thế cả. Quân phòng-thủ ở ngoài biên - giới cũng đều sinh lòng nhỏ, biết làm thế nào ?

Đặng-văn nói :

— Xin chú-tướng chớ lo ngại ! Trong thành còn bốn nghìn quân, xin để một nửa giữ thành, còn tôi cùng quan kỷ-lý là *Triệu mậu* đem hai nghìn quân ra ải ngoài thành, để đón đánh quân giặc.

Khâu-kiêm nói :

— Khi-thế quân giặc hiện đang hăng hái, các tướng cũng chớ nên coi thường.

Đặng-văn nói :

— Không hề chi !

Nói xong, liền cùng *Triệu-mậu* mặt giáp lên ngựa, rồi dụng cờ nổi trống, mở cửa thành tiến ra. Tướng *Tây-hạ* là *Ân-kỳ* trông thấy quân *Tống* kéo ra, tức thì dàn thành trận thế để đợi khai chiến.

Ân-kỳ ngồi trên mình ngựa, quát to lên mà bảo rằng :

— *Tống* tướng kia, mau mau đầu hàng, sẽ được trọng dụng, nếu bằng chấp mê không tỉnh thì mười vạn quân *Tây-hạ* ta sẽ giẫm p ắng đất *Đặng châu* này thành nơ. bình-địa vậy

Đặng văn thấy nguya tiến ra trước trận, trỏ mặt *Ân-kỳ* mà quát mắng rằng :

— Loài nghịch - tặc kia, thật là không biết mệnh trời ! Hãy coi như nước *Liêu* trước, hùng-cường biết bao, mà còn bị nước ta phá đường bào, mà còn bị nước ta phá đường bào, mà sau bị nước ta phá đổ, huống chi nước người là một lòng cáo-đỗ, đem quân quấy nhiễu Trung-quốc ru !

Ân-kỳ nổi giận, quay lại hỏi các tướng rằng :

— Nào các tướng ! Ai dám thác nguy ra đánh trước mà bắt đứa thất-phu kỳ.

Nói chưa dứt lời thì bỗng thấy ở phía bên tả có một tướng thác nguya tiến ra. Tướng ấy là ai ? Tức là *Thác-thiên-thần* đó ! *Thác thiên-thần* tay cầm lưỡi búa, xông vào đánh *Đặng-văn*. *Đặng văn* cũng giơ cao ngọn giáo để đón-địch lại.

Hai bên giao-chiến hơn ba mươi hợp toi sang-phảo của *Đặng văn* đã có ý sơ hở. *Triệu-mậu* thấy vậy, cũng thúc ngựa múa đao tiến ra để trợ chiến. Một mình *Thác thiên thần* địch lại với hai tướng, mà nghiễm-nhiên không có ý sợ hãi.

Ân-kỳ ngồi trên mình ngựa, sương sương mũi tên, bắn thẳng một phát, *Triệu mậu* bị mũi tên mà chết. *Đặng-văn* trong thấy *Triệu mậu* chết trận, vội-vã quăng cả đồ binh chạy vào trong thành.

Ân-kỳ thừa thế thúc quân tiến đánh, vây thành ở *Đặng châu*. Quân *Tống* thủ trận, cốt mất mặt nơi. *Đặng-văn* truyền lệnh đóng chặt cửa thành để giữ sách cổ thủ.

Đặng văn vào nói với *Khâu-kiêm* rằng :

— Quân *Tây-hạ* khí-thế hăng-hái lạ thường, hiện đã bắn chết mất *Triệu-mậu* tướng-quân rồi.

Khâu-kiêm kinh ngạc mà bảo rằng :

— Quân giặc nhiều mà quân ta ít, địch lại làm sao cho nổi. Ngày nay sự thế nguy-cấp, ta nên sai người về *Biện-kinh* dâng biểu để cầu cứu binh.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY MẠ VÀNG
Hãy đi xem, 15 thứ kiểu
Mới có kim tự chiếu sáng
BẢO-HÀNH 10 NĂM
Giá . . . . . 11$50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
9011

Cải-lương Hí-viện
RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi
Sắp sửa diễn
NỮ TỬ TÀI
Hát chèo cải-lương
Soạn giả: Nguyễn-đình-Nghị
Bản viện diễn luôn 13 tích hát chèo cải-lương và 2 tích chèo cổ hay và buồn cười thứ nhất để hiến các qui-khách trong hàng tỉnh và ở xa về xem hội-chợ (Từ 28 Novembre đến 12 Décembre).
Thu nửa tiền
Tối thứ năm 2 Décembre
KHON TRẺ BÉ GIA
(TRẬN CƯỜI)
Sự tích một con ở khôn ngoan làm cho thầy đồ mắc mẹo rất buồn cười!
Tối thứ sáu 3 Décembre
KIM NHAM
Chèo cổ rất hay! Đào Tửu đóng vai đào điên múa rất tài tình,
Tối thứ bảy 4 Décembre
LÒNG NÀY AI TỎ?
(Bi kịch)
Ba trò tại cảnh bờ hồ Hoàn-kiếm.
Vấn kịch này đã được nhiều các khán-quan ngợi khen là một bản kịch rất khéo soạn mà có luân-lý cao thượng.
Tối chủ-nhật 5 Décembre
KHÔN CÓ GIỐNG
TRẬN CƯỜI
Chàng rể tham độc mắc mưu bố vợ, thành ra làm chuyện buồn cười mà lại nghĩa lý.
Hội-đồng Quản-trị hội Cải-lương-hí-viện có nhời bá cáo để biết-qui hội-viên biết rằng: vốn hội bây giờ định tăng lên tới 15000 $ 00 và đến 1er Janvier 1927 thì thu tiền.

記 YỤ-KÝ 裕
39, phố hàng Ngang, Hanoi
Có bán đủ các thứ đồ vàng bạc, châu-báu, đồng-hồ, nhỡn-kính, đồ xứ, vân vân.
Công việc làm rất khéo, giá bán tính rất hạ.
Giấy nói số 629

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu dục
Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.
Giá tiền : 1$30
Pommade Ribal
Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.
Giá tiền : 0$80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
3003

NHẢY DỊP BẮC CAO
Không đầu có hàng rẻ bằng
Được tin rất nhiều khách Âu và Tây đến sang những hiệu hàng sau này: Đồng pei rất tốt khắc hoa, vàng là rất tươi Đồi pre Đồi Lanh, trực Tim, hoa cổ, hoa mới, Đồ đồ cổ, nhiều lắm lại có bán lẻ thêm: Nước Hoa; Sáp Thơm và Bút Máy tiệm và khác. Khán dịp giá hàng hạ lắm, đến xem thì được những thứ hàng tốt đẹp rẻ tiền, ai đã hay giờ với mấy tháng trước, thì nhất định lại đến mua hàng ở hiệu kẻo sẽ hết cho mà tiếc thay, không nên nữa ngày, bảo cái dịp này chính là cái buổi mà những mặt hàng trên này bán chạy lắm. Kính cáo.
ĐỒNG-LONG, 32, Rue des Pavillons-Noirs
Số 32, Phố Hàng Hòm Hanoi

SAN-NHIÊN-ĐÀI
Tạm thu hạ giá
Từ khi bản rạp mở cuộc hát đấu đến nay, được các qui-khách có lòng chiếu cố đến xem hát ở bản rạp rất đông.
Vậy bản rạp muốn tỏ lòng cảm ơn cái thịnh-tình của các qui-khách đối với bản rạp, nên kể từ tối thứ bảy 27 novembre 1926 trở đi, bản rrp xin tạm thu hạ giá như sau này :
TRÊN GÁC
Ghế lô (Loge): 0 p.40 — Hạng nhất: 0 p. 20
Hạng nhì: 0 p.15 — hạng ba : 0 p. 10
DƯỚI NHÀ
Hạng nhất 0 $ 20, hạng nhì 0 $ 15, hạng ba 0$ 10
Hạ giá
Tối thứ năm 2 Décembre 1926
diễn tích
TUYỀN PHU NGỘ PHỐI
Xem tích này lời phương-ngôn nói không sai, thật là già kẹn kẹn hom. Buồn cười nhất là một ả kén chồng hay chữ mà lấy phải anh dốt đặc, có làm đoạn khôi-hài rất lý-thú, ai cũng phải buồn-cười!!
Tối thứ sáu 3 Décembre 1926
diễn tích
LÊ THẦN ĐỒNG
Cuộc thế éo le, sự đời trắc trở, có làm cảnh dị-kỳ, ai oán. Sự tích ông thánh ở huyện Thạch-thất, Sơn-tây rất hay, rất vui!
Tối thứ bảy 4 Décembre 1926
diễn tích
NỮ TỬ-TÀI
Tích này rất có giá-trị, các ngài đã biết, không phải nói hay, vai đào đóng Tuấn-khanh tinh-nguyện hết sức khoe tài, để tả ra ba chữ Nữ-tử-tài.
Tối chủ nhật 5 Décembre 1926
diễn tích
TÔ TRƯƠNG KẾT NGHĨA
Rất hay!!! Rất vui!!! Rất buồn cười!!! Lắm đoạn khôi-hài, nhiều câu nghĩa lý, vui trò từ đầu đến cuối.
8006

GRAND ARRIVAGE!!!
Lits Hongkong (piliers carrés) en cuivre doré et tous accessoires pour literie.
Glaces biseautées et unies toutes dimensions et formes -- pour ameublement — Grand choix du Baguettes Dorées pour encadrement et tentures.
TRỊNH-XUÂN-NGHĨA.
7 Rue du Chanvre Hanoi -- Tél. n. 250.

Tại hiệu CHARMEUSE
PHỐ LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)
CÓ BÁN :
Các thứ mũ đàn-ông, đàn-bà, trẻ-con ; — tất tay, khăn ; — áo đàn-bà, con-gái ; — tạp hóa ; — giầy đàn-ông ; — khăn bàn, khăn ăn, khăn mặt, khăn tắm, khăn giải giường ; — áo sơ-mi đi lễ, người-lớn, trẻ-con, áo-ngủ ; — đồ chơi, vân vân.
Vừa mới sang : bérêts Casqué. — Sắp sang : cravates đẹp — áo sơ-mi hoa — giầy dạ đi trong nhà — tất chân — đồ chơi, vân vân.
Hiệu « CHARMEUSE » BÁN THEO GIÁ QUAN TIỀN TẬN RẺ.
3004

POSTES RECETTE AUXILIAIRE HANOI B.
Sở Bưu-điện phố hàng Bồ Hanoi
Hòm bỏ thơ của sở giấy thép phố hàng bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những thơ từ bỏ vào hộp ấy sẽ được đi rất nhanh chóng.
Ở đây có bán cả các thứ tem, giấy tín chỉ, nhận thơ recommandée, bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.
Các ngài có cần nói điều gì xin cứ đến đấy lúc nào cũng có người chực tiếp.

đối với tôi chưa có điều gì là ác-nghiệm cho lắm, nên tôi cũng giáp ông để ông làm cho thành; giá ông cứ đứng hai đầu-kỳ đi ông cũng nói hươu nói vượn, tôi cũng mặc lòng để ông hành diện; song đến đoạn nói về nhân dân Việt-nam ông chẳng những nói xấu mọi người, ông lại nhè cả tôi mà bài bác. Chỉ vì ông có nhờ tôi mấy việc nữa, tôi xét ra không phải là cách người nhờn, nên tôi không giáp; ông không được hài lòng đặt chuyện ra cũng kinh tài; rõ tiết là một thằng trở đường cho thiên-hạ chạy.

Hiện xe tự nhiên thường, đáng lẽ tôi không cần phải phân trần ra đây làm chi nữa, nhưng khốn nỗi không nói ra ông cứ dương dương tự đắc, mở mồi nát lợ vẫn cần ông ra, chẳng những các bạn đọc báo thiệt mất mấy mươi một báo vì những bài văn cuồng dế mà số lẽ lại hại cả cho nền quốc-văn ta đương lúc phôi-thai này nữa.

Sau đây tôi xin phép cùng độc-giả, thọ-thiển một vài lời, để đáp lại ông N. T., chứ không dám dương danh gì trần tờ báo, xin độc-giả đừng lấy làm rườm tai.

Tôi từ là P. mà ông N. T. đã cho tên lên đầu bài du ký của ông, rồi đến sau ông lại đặt tên cho tôi là Ý nữa; nguyên ông cho tôi là cố-trí là tự khi ông có làm nho quốc-sử cho một vị huyện quan ở huyện kia; bấy giờ thân-phụ tôi cũng đương chức ở huyện đó, nhưng tôi đi học xa, đến khi về thăm nhà, cũng có khi gặp ông thừa lệnh quan sai ra nhà có việc, nhưng có gọi là biết ông mà thôi, chứ chưa được tường cái bạnh-kiểm của ông.

Gặp hồi đại chiến bắn Âu-châu, ông tình nguyện sang giáp qui-quốc, rồi ông lại may gặp ngay dịp nhà nước lấy người học ban vô-tuyến-điện đã cho về Hanoi làm việc, thế là ông gặp bước.

Về phần tôi, không có công sang Tây, sang đến lúc sở V. T. Đ. mở ký thi, tôi may được dự tràng. thành ra tôi cũng được cùng ông đồng nghiệp, nhưng ông lại phải đổi đi nơi khác mà tôi thì bổ lên Vân-nam, thế là đôi bên xa cách.

Hồi năm ngoái chính-phủ Vân-nam có nhờ sĩ-fah-phủ Đông-pháp tìm cho một người sang giáp việc, ông tình nguyện sang đây, tôi lấy làm mừng là được « tha hương ngộ cố-trí », chẳng là nghĩa ebi lan ngày thêm gắn bó. Ngờ đâu thấy khuya mới biết đêm dài, ở lâu mới biết con người dở hay. Từ khi ông lên Vân-nam cách giao du cùng cách cử chỉ của ông, thuần theo một cách tối tân, mà ai ông cũng cho là giả man hết; bởi thế nên chính-phủ Tàu đã cho ông làm hết bận sin tháng rồi mới ông thượng lộ bình an. Cận trọng của ông ở đây tuy có mấy tháng, song rất là ký kỳ, giá ai rồi thì-giờ có thể làm được mấy bài tràng-thiên tiểu thuyết sùng mấy mươi bài hài-đàm.

Còn tôi tuy được cái hân hạnh là cố-tri ông, song bây giờ mới được trực tiếp với ông luôn, thấy ông có cái tính sao thương quá cũng không dám lấy tình keo sơn gắn bó, chỉ có chắt tình đồng nghiệp mà thôi. Trên tôi đã nói, ông có nhờ tôi mấy việc nữa, nhưng tôi từ nan, ông N. T. lấy làm giận đem câu chuyện riêng của tôi thêu dệt vào làm một bài hài-đàm về việc hí. Này ông N. T. ơi, khi tôi hỏi vợ, ông chưa tới Vân-nam, các ông giáo cũng không hề đặt chuyện ra nói với ông, sao ông lại biết tôi nặng ra vào nhà ông X hầu « tỉ tôm, » ông X thấy tôi nho nhã, bằng lòng gả em gái cho; sao ông nói làm đến thế. Tôi ở Vân-nam này, tuy phận tì tiểu, song kể vào hạng chữ phận cũng hạng thâm niên tôi sống dự cả, chưa phải hèm về ai cũng nay nịnh hót, mai hầu hạ ai, một tiếng quan, hai tiếng quan, để gọi mồng tin. Và ông còn lạ gì không biết ở Vân-nam đất á, nào sinh sát tiu, nào sen đầm tây, sen đầm ta, tuần phòng nghiêm nhặt, hễ ai phạm pháp hay bị lỗi là cứ tên trong sổ đỏ trực xuất cảnh ngoại ngay. Tôi ở đây hàng đã bao lâu chưa hề bị tiếng xấu, sao ông dám đặt ra nói là tôi đi cờ bạc, còn như tiếng « hầu » có lẽ ông dùng đã quen khi trước hầu huyện quan vẫn còn thâm nhiễm vào óc ông, nên bây giờ ông viết báo nó lẫn vào chăng, chứ tôi đây phải hầu ai ở Vân-nam.

Nói đến tiếng « hầu » tiếng « quan », tôi lại sực nhớ đến ông chế và em nhà ông giáo kia, đã đem tiếng « quan lớn » gieo sang đất này, nhưng tưởng vú em nó là tôi đâu, nó còn ngu, chứ như ông là người văn vật, mà chính tai tôi nghe thấy, mắt tôi nom thấy ông những khi ông vào chơi hay gặp ông y-sĩ kia là người đồng quận với ông, mỗi khi bảo ông ở lại ăn cơm, một tiếng ông « quan », hai tiếng ông « quan », hay là bí-tỉ và em nó thêm chữ « lớn » vào tai ông chế, còn ông gọi có tiếng « quan » không thì được.

(Còn nữa) P. V. P.

Các Ngài nên ra mau Hội-chợ, thẳng vào gian (Stand F) xem thứ xe 6 mã-lực hiệu :

RENAULT
Đóng lối tiện-dụng (Torpédo)
Là thứ xe độc nhất vô song, kiểu 4 chỗ ngồi, nom rất nhã-nhặn chắc-chắn, lại dùng được lâu bền.
Xe ấy chạy một giờ tới 75 km mà không tốn mấy nước xăng.
Chạy một trăm ki-lô-mét (100 km) chỉ tốn có 7 lít nước xăng và nửa lít dầu thôi.
Thứ xe 6 mã-lực hiệu RENAULT, là thứ xe nhẹ-nhàng và tốt nhất thế-giới. Các ngài muốn mua, thuê, chữa xe, mua nước xăng, các thứ dầu mỡ, và các đồ phụ-tùng trong xe, thì chỉ nên lại ngay hiệu *Đông-Pháp Tự-động-xa Vận-tải Công-ty* tức là *Société de Transports Automobiles Indochinois*, ở số 37 phố *Henri Rivière*, và số 25 *Boulevard Carreau*, Hanoi.
Hiệu ấy mở đã lâu năm, đã có danh tiếng chuyên-môn chữa chạy và chế-tạo các đồ phụ-thuộc xe, rất nhanh và cẩn-thận.
Bán hàng thật-thà, giá-cả phải-chăng. Xin các ngài chiếu-cố.
Kính cáo

MỚI XUẤT BẢN :
SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ'
Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ
Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược
PHẠM-HUY-LỤC Soạn
Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ
Giá bán : 0$50 — Tiền cước : 0$20
Bán tại bản-quan và các hàng sách

MUỐN BÁN RẺ !!
Vì cửa hàng sắp giọn lại phố hàng Đường, số 45, nên muốn bán rẻ :
Tủ sắt đựng bạc.
Tủ lim bày hàng.
Và các hàng dạ, laine, v v ...
Chỉ bán từ mồng 10 đến 20 Novembre 1926 mà thôi.
Nên đến xem ngay.
NAM-THỊNH
6, Rue des Cantonnais, Hanoi.

VỆ-SINH-BÁO
Direction : 59 rue Paul-Bert — Hanoi — Téléphone N° 96
Tòa báo VỆ-SINH đến nay đã nhận được ngót một vạn bức thư xin gửi cho báo biếu không. Vậy chỉ nay mai là hết số báo biếu không và Báo-quán không nhận giấy xin nữa. Vậy ngài nào còn chưa gửi tên đến thì nên kíp gửi, kẻo muộn.
Nay là số mới, vậy ngài nào xưa nay vẫn nhận được báo, cũng cứ viết thư về cho thì mới có tên, và sau mới còn có báo biếu gửi đến.
Cho tiện việc vào sổ, xin các ngài viết thư thật vắn-tắt, và cốt nhất là biên tên và chỗ ở cho rõ.
Ở góc bức thư, xin để to lên tỉnh các ngài ở vào nữa, để khi đến nơi, xếp ngay thư tỉnh nào vào tỉnh ấy cho tiện.
VỆ SINH BÁO
6822

Nhà máy giấy Đông-dương cần mua vỏ dừa dùng cho nhà máy Viétri.
Số nửa tiêu thụ hàng tháng từ 1.000 cho đến 1.200 tấn.
Hỏi tại nhà máy giấy Đáp-cầu.
5.969

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :
ABLENNOL
là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urotormine
Giá 1$80 một hộp

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty
(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-mỵ, Rừng Hạ-cương)
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
ĐIỆN-THOẠI SỐ 150
CỦI, THAN,
GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.
RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.
Có xưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Hanoi

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh cảm.
Mắc bệnh cảm, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khắp xương.
Muốn trị bệnh cảm, chỉ có một thứ thuốc, là :
Cachets du Docteur Rascol
0$60 một ống cachets

KÝ TÊN KHÔNG RÕ
Báo-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi báo-quán, thì cho biết nơi số in ở từ giấy gói báo, hoặc là gửi cho báo-quán cái giấy quân ấy, để cho người làm để tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vắn tắt, hoặc thất quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi báo-quán không biết ai mà trả lời.

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG


Theo tính tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc về những bình lạ, làm trò-cười cho mọi-người có trí khôn tới không ai có thể tin được!
Các thứ rượu nhỏ càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « Tonique Tonkinois » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.
Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.
Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa hồng, tây theo nhiều ít.
Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình ki-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tinh-chất người bản-xứ.
Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54,
HANOI.
Tin xem kỹ các cẩn-thận, kẻo bán ở trang thứ tư là không tốt.

NGẬM MỘT HƯỜN

VALDA

TRONG MIỆNG

Thì Khỏi đau đớn giọng, Khan cổ, Khỏi nóng lạnh, sổ mũi, và lại Không ho.

Có nghẹt mũi, ho nhiều, mà ngậm được thuốc ấy thì cũng hết liền.

— ẤY LÀ —

một thứ thuốc thần hiệu lắm

ĐỂ MÀ TRỊ

các chứng bịnh ho lao và tức ngực.

THUỐC HƯỜN VALDA

có bán cùng trong các tiệm thuốc

Có mua thì nhớ coi trên nắp hộp có hiệu chữ

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

Thuốc liều **PILULES PINK**

là thuốc bổ dưỡng sức lực, kẻ đau mới mạnh, người đau mất máu hay là kẻ ốm-yếu mỏng mảnh nên dùng uống lắm.

Thuốc liều **PILULES PINK**

dùng trị các chứng nhiệc yếu trong mình quí thật hay, vì thuốc ấy thêm bổ máu mạch, dưỡng gân chắc cốt, làm cho ăn-uống biết ngon, mau tiêu và giục chuyển cả thân thể liền lạc mạnh giỏi.

Thuốc liều **PILULES PINK**

cho là một thứ thuốc hay, uống hiệu-nghiệm luôn luôn, trừ các chứng bịnh vì huyết kém thiếu hụt, hay là gân cốt nhiệc yếu mà sanh biến ra, nào là bịnh hư huyết, chứng buồn sầu trí thảm, trong mình liệc yếu bải hoải, lúc con nít vậy mấy, lúc đờn bà có tuổi hết có tháng, các chứng trong bao-tử, nhứt đầu cũng là bịnh liệt gân cốt.

Thuốc ấy có bán cùng trong các nhà bán thuốc.



NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÉS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Thuốc này thực đáng làm nổi danh tiếng cho người bào-chế ra, vì hiện đã dùng khắp trong các nhà thương và các nhà nuôi người ốm ở bên nước Đại-pháp. Thuốc này ngày nay ai ai cũng đã biết tiếng, mà lấy làm quí-hóa, lấy làm tin dùng, vì là một thứ thuốc có giá-trị đặc-biệt. Hãy xin kể các thứ bệnh mà thuốc này có thể chữa khỏi: bệnh suy nhược của đàn ông, đàn bà; bệnh thở thần của con gái đến thì; bệnh yếu đuối trong khi thai nghén, trong khi có sữa cho con bú; bệnh mệt nhọc quá về sự làm ăn, bệnh ngủ ngẫn, bệnh đau lưng, đật gân, vân vân.

Chỉ dùng vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thì các bệnh ấy tuyệt khỏi.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

Rất thuốc bột

SUDOL

thì lực khắc tuyệt nọ

RÔM-SẨY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sẩy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn: 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3007



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phồi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BỔ 1$40

3001

---

yếu đuối vắng vọt

GẦY MÒN

Thuốc SIROP **DESCHIENS**

có huyết bổ

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam

Kiến-hiệu lạ thường — Không sót

Đỡ lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có 2 ống nhỏ rọt. . . . . 0$50

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:

PHARMACIE CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

3013

CHÈ 壽泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THÁI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THÁI

10, Rue des Cantonnais, Haiphong

113, Phố Khách, Haiphong

78, Phố hàng Trống, Nam-định

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ



Từ năm mươi năm nay thuốc ELIXIR có chữ đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần-hiệu trong những bịnh HƯ SUY, đau trong TỲ VỊ, đau nơi, THẢI TIM, ĐAU GAN, ĐAU BỊNH, KẾT VÔ DA, hoặc CHÓC ĐƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO ĐÀI, BỊNH GIÓ, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rất tốt và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc BỞI ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống cũng rất hay làm.

Bất kỳ thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên Paul-GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

hiệu cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié

Chính chỗ bán thuốc xổ ấy là nhà: PAUL GAGE FILS, ancien interne des hôpitaux de Paris, docteur en pharmacie de l'Université de Paris, successeur de GUILLIÉ et GERMAIN rue Bonaparte, 59 et 61 à Paris.

Đã được các nước phong tặng Bằng Bội Tinh

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, sưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, thế tiên. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà ba chuông, Hanoi

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là: đau tỳ vị, bệnh dạ, bệnh gì chưa, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

3, Rue Paul Bert, Hanoi

2002

Trẻ con khi được một năm rồi, sức đã mạnh, cho bú không đủ no nên cho ăn

Bột bổ Phoscao

RẤT BỔ VÀ CHÓNG NHỚN

Có thứ có đường, có thứ chưa có đường

Người lớn dùng cũng tốt lắm.

ĐÃ BỔ SỨC, LẠI MAU-TIÊU

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam định, Bến thủy, Thái-bình, Yunnan-fou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đông-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom Penh.

3007

VÌ MÙA MƯA

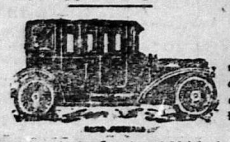
Sang Lào phải đi lối Đông-hà

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Đông-hà cứ thứ ba chạy lên Laobao ngủ, sáng hôm sau đi đến Savanakhet đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.



LƯỢT VỀ

Savanakhet sáng sớm thứ hai chạy đến Schepone ngủ, chiều hôm sau tới Đông-hà.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho hãi trước hai mươi bốn giờ để bản-hãng liệu sắp xe cho đủ.

Đường đi Huế có Tân-lý đi Nghĩa-hưng ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước một ngày.

Lối đánh giây thép: PHAMVANPHI, Vinh, Đông hà, Tân-lý, Thakhek hay là Kapi

3010

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp

HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đằng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE:

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

3014

GRANDS MAGASINS REUNIS

Phố Paul Bert — Hanoi



MÁY NÓI « ODÉON »

Hòm gỗ sơn, cái bàn dùng được hai việc, dùng đĩa chạy saphir hay đĩa chạy ghim cũng được cả. Máy tốt mà êm.

35$ và 25$

có nhiều đĩa hai mặt.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một lítre: 2$40*

Trước khi ăn cơm nửa một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai: 1,25*

GRANULÉ HISTOGÈN QUE. — *Thuốc hạt. Một chai: 1,25*

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghíp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai: 1,25*

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai: 0,50*

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bào hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003



3046

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)